

Tin tức mang tính chất lịch sử về việc tổ chức thành công Hội nghị quốc tế Maoít thống nhất: Liên đoàn Cộng sản Quốc tế được thành lập!

Bản dịch tiếng Việt không chính thức của *Tin tức mang tính chất lịch sử về việc tổ chức thành công Hội nghị quốc tế Maoít thống nhất: Liên đoàn Cộng sản Quốc tế được thành lập*”.

(Văn kiện gốc công bố ngày 26/12/2022)

Unofficial Vietnamese translation of *“Historical News of the successful Holding of the Unified Maoist International Conference: the International Communist League is formed!*

Vô sản thế giới, đoàn kết lại!



1.

TUYÊN BỐ CHÍNH TRỊ VÀ CÁC NGUYÊN TẮC CỦA LIÊN ĐOÀN CỘNG SẢN QUỐC TẾ

Giới thiệu:

Các đảng và tổ chức tham dự vào HỘI NGHỊ QUỐC TẾ MAOÍT THỐNG NHẤT (HNQTMNTN/UMIC) - theo đường lối của Đề tam Quốc tế thành lập bởi Lenin vĩ đại và những truyền thống của Phong trào Cộng sản Quốc Tế (PTCSQT/ICM) - long trọng tuyên bố với những người vô sản trên toàn cầu và nhân dân toàn thế giới rằng quyết định lịch sử quan trọng - sinh ra một tổ chức Maoít quốc tế mới - đã được thực hiện, được thành lập dưới ba ngọn cờ vĩ đại và quang vinh: chủ nghĩa Mao, cuộc đấu tranh chống Xét lại chủ nghĩa và cách mạng vô sản toàn cầu.

Với niềm tin sâu sắc vào chủ nghĩa Cộng sản, chúng tôi, các đảng phái và tổ chức đoàn tụ lại ở đây để khẳng định lại mình - với cam kết long trọng - trong việc thực hiện các thỏa thuận của Hội nghị Quốc tế Mao chủ nghĩa Thống nhất, đó là bảo vệ và áp dụng hệ tư tưởng vĩ đại của giai cấp vô sản toàn cầu - chủ nghĩa Mác - Lênin – Mao.

Đó là sự cam kết kiên định trong cuộc đấu tranh gian khổ, chẳng khi nào ngừng nghỉ để thiết lập chủ nghĩa Mao thành tư tưởng chỉ huy và dẫn đường duy nhất của cuộc Cách mạng toàn cầu, là lá cờ đỏ thắm không thể phai màu - sự đảm bảo cho thắng lợi của giai cấp vô sản và các nước bị áp bức trong cuộc hành quân không thể lay chuyển của nhân loại đến với xã hội Cộng sản vàng son mãi mãi sáng ngời.

Hội nghị Quốc tế Mao chủ nghĩa Thống nhất lần thứ I của

các đảng phái và tổ chức theo chủ nghĩa Mác - Lênin - Mao trên toàn cầu có một ý nghĩa lịch sử vượt trội và tính chiến lược sâu sắc. Nó là nhiệm vụ vĩ đại, phù hợp với Làn sóng Cách mạng Vô sản quốc tế mới vĩ đại.

Với lòng hăng hái và tinh thần lạc quan giai cấp dâng trào, chúng ta một lần nữa hô lên khẩu hiệu đỏ:

Hội nghị Quốc tế Mao chủ nghĩa Thống nhất lần thứ I là cơ sở cho cuộc hành quân không thể lay chuyển đến sự thống nhất của những người Cộng sản trong Phong trào Cộng sản Quốc tế - một cỗ máy chiến tranh phục vụ lợi ích của nhân dân, một cỗ máy chiến đấu giương cao những lá cờ không thể phai của chủ nghĩa Mác - Lênin - Mao và cuộc chiến tranh nhân dân bất tử!

Vô sản thế giới, đoàn kết lại!

TUYÊN BỐ CHÍNH TRỊ VÀ CÁC NGUYÊN TẮC CỦA LIÊN ĐOÀN CỘNG SẢN QUỐC TẾ

I. Mở đầu:

Xã hội Cộng sản chủ nghĩa là mục tiêu tối thượng của lịch sử. Loài người ta đi về phía nó và mục tiêu không thể phai

nhà ấy sẽ được đạt đến, cho dù ta có phải trải qua bao nhiêu thăng trầm lúc này.

Nhiệm vụ chính của những người Cộng sản là phải phù hợp hóa và phát triển chính bản thân họ, từ các thành phần riêng lẻ thành Đảng Cộng sản Mác - Lênin - Mao để làm cách mạng và chiếm lấy quyền lực - một quá trình cần được phát triển dựa trên điều kiện vật chất cụ thể của mỗi đất nước - như là một phần của Cách mạng Vô sản quốc tế và phục vụ Cách mạng Vô sản quốc tế cho mục đích tiến lên chủ nghĩa Cộng sản. Sự tồn tại của một đảng Cộng sản trong thời kỳ mới của chúng ta - thời kỳ được mở đầu với cuộc Cách mạng tháng Mười vẻ vang năm 1917. Nếu không có một đảng Cộng sản Mác - Lênin - Mao. cách mạng sẽ không thể bắt đầu cũng như không thể phát triển để chiếm lấy và giữ lấy Quyền lực Mới.

Phong trào Cộng sản Quốc tế là phong trào tiên phong của giai cấp vô sản quốc tế. Vấn đề chính của PTCSQT vẫn là sự phân tán lực lượng và mối nguy chính là chủ nghĩa xét lại. Sự thống nhất của phong trào Cộng sản quốc tế được dựa trên cơ sở và kim chỉ nam là chủ nghĩa Mác - thời nay là chủ nghĩa Mác- Lênin - Mao - và sự vận dụng của nó vào điều kiện thực tiễn cụ thể của cách mạng mỗi nước và vào quá trình của cách mạng thế giới.

Chủ tịch Mao đã dạy chúng ta rằng: **“lịch sử của phong trào cộng sản quốc tế đã cho ta thấy rằng sự đoàn kết của giai cấp vô sản được củng cố và phát triển trong cuộc đấu tranh chống lại chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa chia rẽ.”** Sự phân tán hiện giờ có nguồn gốc từ sự

phục hồi của chủ nghĩa tư bản ở Liên bang Xô Viết và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, và bị làm cho tụt hơn nữa với sự trỗi lên của hàng ngũ cơ hội chủ nghĩa hữu - xét lại và đầu hàng chủ nghĩa (hàng ngũ cánh hữu cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh, xét lại và giải thể chủ nghĩa) ở Peru, lũ "Prachanda chủ nghĩa" phản bội xét lại ở Nepal và lũ "Avakianít" giải thể, xét lại ở trong Phong trào cách mạng Quốc tế chủ nghĩa (Revolutionary Internationalist Movement - RIM), ở trong các biểu hiện khác của chủ nghĩa xét lại mới trong các đảng và tổ chức khác nhau. Chủ nghĩa chia cắt và sự phân tán đi theo sau nó là hậu quả của sự phản bội của chủ nghĩa xét lại mới với những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác trong phong trào vô sản.

Ranh giới của đường lối tư tưởng giữa chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại thời nay bao gồm:

- 1) Sự thừa nhận và sự phủ định rằng chủ nghĩa Mao là giai đoạn thứ ba, là giai đoạn mới và phát triển hơn của chủ nghĩa Mác cần thiết để phù hợp với điều kiện vật chất trong thời đại này và sự cần thiết của việc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại và mọi hình thái của chủ nghĩa cơ hội.
- 2) Sự thừa nhận hoặc không thừa nhận sức mạnh tuyệt đối của bạo lực cách mạng để thực hiện cách mạng ở từng quốc gia.
- 3) Việc thừa nhận và việc không thừa nhận sự cần thiết của việc đập tan cơ chế nhà nước cũ và thay thế nền chuyên chế tư sản với nền chuyên chế vô sản.
- 4) Thừa nhận hay không thừa nhận sự cần thiết của đảng cách mạng của giai cấp vô sản
- 5) Thừa nhận hay không thừa nhận sự cần thiết của chủ

nghĩa quốc tế vô sản.

Phong trào Cộng sản quốc tế không thể bước đến gần sự thống nhất của nó cho dù chỉ một bước nó không đấu tranh chống lại chủ nghĩa xét lại và tất cả mọi loại hình của cơ hội chủ nghĩa - một cuộc đấu tranh không thể thay thế và không thể tách rời với cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và tất cả mọi phản động. Đó là lý do ta dựa trên nguyên tắc **"đấu tranh hai hàng ngũ làm động lực cho sự phát triển của đảng"**, thứ mang tính quyết định của việc xây dựng và bảo vệ hàng ngũ vô sản và để đấu tranh chống lại các hàng ngũ không-phải-vô sản khác, nói cách khác, là giữ lấy màu đỏ của cách mạng và Xã hội chủ nghĩa cho Đảng.

Cuộc tổng tấn công phản cách mạng được mở ra từ đầu thập niên 90 của thế kỷ trước - chủ yếu là bởi Đế quốc Mỹ - đang bị đánh bại dần bởi các cuộc phản công mang tính cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin - Mao thông qua các cuộc Chiến tranh nhân dân, các cuộc đấu tranh cho giải phóng dân tộc và những cuộc đấu tranh được phát triển nhờ giai cấp vô sản và nhân dân bị áp bức trên toàn thế giới. Chúng ta đón mừng các cuộc Chiến tranh nhân dân anh hùng ấy ở Ấn Độ, Peru, Thổ Nhĩ Kỳ và Philippines và các cuộc đấu tranh vũ trang giải phóng dân tộc với tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản trong cuộc đấu tranh chung cho tự do.

Đấu tranh giai cấp trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản quốc tế - thời kỳ mà chúng ta đang ở, thời kỳ của các cuộc khủng hoảng chung toàn cầu cùng với đế

quốc chủ nghĩa đang bị quét dần đi - cũng tuân theo logic của nhân dân đã được đặt ra bởi chủ tịch Mao¹, mà theo đó, không có một sự thất bại chung cuộc nào của giai cấp vô sản. Vì thế, sự phục hồi của chủ nghĩa Tư bản ở Liên Xô (năm 1956) và Trung Quốc (năm 1976) không thể dừng cuộc hành quân cách mạng của giai cấp vô sản quốc tế trên con đường đến sự xác lập quyền lực của nó. Những thất bại đó chỉ là tạm thời trong cuộc phát triển của mâu thuẫn giữa cách mạng và phản cách mạng, từ những thất bại đó, ta rút ra các kinh nghiệm và bài học để tránh các cuộc tái lập [của chủ nghĩa tư bản] ấy lại trong tương lai. Vài thập kỷ ấy của chuyên chế vô sản - cái mà đã bắt đầu công cuộc xây dựng XHCN trên hơn một phần ba của thế giới - đã sinh ra các thay đổi xã hội và thành tựu lớn nhất của nhân dân trong lịch sử nhân loại, cái mà chưa bao giờ nhân loại đạt đến được trước đây.

Sự kết thúc của Liên Xô đế quốc xã hội đầu thập kỷ 90 không đại diện cho sự thua cuộc của chủ nghĩa Mác hay sự thất bại của Xã hội chủ nghĩa mà đại diện cho sự suy tàn của chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa đế quốc xã hội. Chủ nghĩa Mác, thời nay là chủ nghĩa Mác – Lênin - Mao là học thuyết đầy đủ nhất, tiến bộ nhất và hợp lý nhất trong toàn lịch sử nhân loại. Nó đại diện cho cái mới bởi vì nó là thế giới quan, hệ tư tưởng của giai cấp cuối cùng và tiến bộ nhất trong lịch sử: giai cấp vô sản; giai cấp mà biết rõ vai trò lịch sử của nó là kẻ đào mộ cho chủ nghĩa tư bản và theo đó là tất cả mọi xã hội giai cấp. Mao chủ nghĩa chống lại mọi hệ tư tưởng tư bản suy đồi và lạc hậu và các nhánh xét lại sai lệch của nó.

Trong hơn 170 năm kể từ Tuyên ngôn Đảng Cộng sản năm 1948, hệ tư tưởng của giai cấp vô sản đã trỗi dậy và phát triển chính nó trong cái nôi nung của đấu tranh giai cấp trong ba giai đoạn chính:

- 1) Chủ nghĩa Mác
- 2) Chủ nghĩa Mác – Lênin
- 3) Chủ nghĩa Mác - Lênin – Mao

Chủ nghĩa Mao là hệ tư tưởng khoa học tuyệt đối của giai cấp vô sản quốc tế, tuyệt đối bởi vì nó là chân lý; giai đoạn thứ ba, mới và phát triển nhất của chủ nghĩa Mác; là chủ nghĩa Mác thời hiện đại mà ta thừa nhận, bảo vệ và áp dụng chủ yếu.

Chủ nghĩa xét lại mới của hàng ngũ cánh hữu cơ hội [ROL] ở Peru, hoặc những cái gọi là “chủ nghĩa Prachanda” và “chủ nghĩa Avakian”,... hoạt động ở trong phong trào vô sản quốc tế với vai trò nằm trong cuộc tấn công phản cách mạng chính, với vai trò là dòng chảy ngược chống chủ nghĩa Mao để khống chế Cách mạng Vô sản Quốc tế. Chủ nghĩa xét lại mới phủ định chủ nghĩa Mác, đảng [cách mạng], xã hội chủ nghĩa và nền chuyên chế vô sản. Nhưng cốt lõi những cuộc tấn công ấy lại cô đọng trong việc phủ định Chiến tranh nhân dân là một vấn đề cần thiết và không thể tách rời của chủ nghĩa Mao.

Cái cơ bản của chủ nghĩa Mao là Quyền lực, nói cách khác là, quyền lực cho giai cấp vô sản, cho nền chuyên chế vô sản, quyền lực dựa trên lực lượng vũ trang dẫn đầu bởi Đảng Cộng sản. Đáng nói nhất là:

- 1) Sức mạnh dưới sự dẫn đầu của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ;

- 2) Sức mạnh cho nền chuyên chế vô sản trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng văn hóa;
- 3) Sức mạnh dựa trên lực lượng vũ trang lãnh đạo bởi Đảng Cộng sản, được chiếm lấy và bảo vệ qua Chiến tranh nhân dân.

Chủ tịch Mao đã đề ra chiến lược và các chiến thuật của cuộc cách mạng toàn cầu. Sự phát triển của cuộc cách mạng toàn cầu ấy là cơ bản của việc ngăn chặn chiến tranh đế quốc toàn cầu và - nếu nó bắt đầu - những người Cộng sản chúng ta phải chống lại nó với chiến tranh cách mạng toàn cầu. Điều đó đòi hỏi ta phải dẫn đầu Chiến tranh nhân dân để đối mặt với các cuộc chiến đế quốc chống lại nhân dân bị áp bức ở châu Á, Phi, Mỹ, và cả ở bản thân châu Âu. Kể cả khi không có một cuộc xâm lược đế quốc nào, ta vẫn phải dẫn đầu Chiến tranh nhân dân để làm cách mạng, mở rộng ra đến từng đất nước, từng lục địa cho đến khi ta tiến đến một cuộc cách mạng toàn cầu, lúc mà ta sẽ quét đi chủ nghĩa đế quốc và những phản động của chúng khỏi bề mặt Trái đất. Vì thế, nó là điều phù hợp với việc ta xây dựng cách mạng thế giới qua chiến tranh cách mạng, và nền tảng của việc ấy được dựng nên bởi các nước bị áp bức.

Vì vậy, khía cạnh cơ bản nhất của Mao chủ nghĩa là Quyền lực. Chiến tranh nhân dân và Quyền lực cho giai cấp cách mạng là một phần cần thiết và không thể bị tách rời của Mao chủ nghĩa - của quan niệm chính trị và quân sự của giai cấp vô sản: Sức mạnh chiếm lấy được và được bảo vệ bởi lực lượng vũ trang dẫn đầu bởi Đảng Cộng sản. Cuộc Chiến tranh cách mạng, cuộc Chiến tranh nhân dân,

là hình thái cao cấp nhất của đấu tranh - mà qua đó những vấn đề cơ bản của cách mạng được giải quyết; nó là chiến lược quân sự phù hợp với chiến lược chính trị (chiếm lấy quyền lực) để mà biến đổi xã hội dựa trên lợi ích giai cấp và lợi ích của nhân dân; nó là hình thái chủ yếu của đấu tranh và Quân đội Nhân dân là hình thái tổ chức chủ yếu, là một quân đội của một dạng mới mà đấu tranh, huy động² và sản xuất. Chiến tranh nhân dân là một cuộc chiến toàn dân dẫn đầu bởi Đảng Cộng sản để chiếm lấy và bảo vệ quyền lực cho giai cấp vô sản.

Để tiến hành Chiến tranh nhân dân, ta cần phải ghi nhớ bốn vấn đề cơ bản:

- 1) Tư tưởng của giai cấp vô sản - chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao - áp dụng vào điều kiện thực tiễn và những cái cụ thể của cách mạng ở từng nước, bất kể là các nước bị áp bức hay các nước Đế quốc;
- 2) Sự cần thiết của Đảng Cộng sản trong vai trò lãnh đạo Chiến tranh nhân dân;
- 3) Những đặc điểm của chiến lược chính trị cho đường lối của việc đó
- 4) Căn cứ địa. Quyền lực mới hay còn gọi là Mặt trận - Nhà nước mới - được thành lập trong các căn cứ địa cách mạng - là cốt lõi của chiến tranh nhân dân.

Để thành lập nên các căn cứ địa, chủ tịch Mao đã xác định ba điều kiện cơ bản:

- 1) Có lực lượng vũ trang
- 2) Đánh bại được kẻ thù
- 3) Huy động được nhân dân

Những điều ấy có nghĩa là phải phát triển chiến tranh du

kích để tiêu diệt lực lượng của kẻ thù, vì đó mà tạo nên một khoảng trống trong quyền lực để mà thiết lập, tạo dựng và bảo vệ Quyền lực mới - để đập tan những mối quan hệ sản xuất xã hội cũ và xây dựng những cái mới. Từ đó mà sự mâu thuẫn giữa Quyền lực mới/Nhà nước mới với Nhà nước cũ phát triển lên, qua nhiều phong trào tái lập và phản tái lập, dựa trên tính linh hoạt của chiến tranh.

Chủ nghĩa đế quốc là hình thái cao nhất và tận cùng của chủ nghĩa tư bản, nó mang tính độc quyền, ký sinh và đang phân hủy, giãy chết. Chính bản thân nó là cuộc khủng hoảng lớn nhất và cuối cùng của nó, và bởi vì tình trạng đó mà nó bị quấy rối bởi cái vòng tròn của khủng hoảng không thể tránh khỏi và đang ngày càng tệ hơn và trầm trọng hơn. Đó là lý do mà nó phải bắt đầu ở một điểm thấp hơn. Nó chỉ ở đó để bị quét đi bởi cách mạng thế giới.

Chủ nghĩa Đế quốc có khuynh hướng hướng đến phản động và chiến tranh trong toàn thể đường lối của nó. Chủ nghĩa Đế quốc và phản động toàn cầu sẽ sụp đổ giữa một tổ hợp của mọi loại chiến tranh, chúng sẽ bị quét đi khỏi bề mặt trái đất bởi cách mạng, và Xã hội chủ nghĩa sẽ trỗi dậy. Lênin đã xác định rằng **"đế quốc chủ nghĩa là một tên khổng lồ với bàn chân đất sét"** và chủ tịch Mao đã nói rằng về mặt chiến lược, ta phải hoàn toàn khinh rẻ chủ nghĩa đế quốc và về mặt chiến thuật, ta phải xem xét nó một cách nghiêm túc.

Chủ tịch Mao đã xác lập học thuyết vĩ đại của Người rằng: **"50 đến 100 năm tới, tính tới ngày hôm nay, sẽ là một kỷ**

nguyên vĩ đại của sự thay đổi căn bản của hệ thống xã hội trên thế giới, một kỷ nguyên sẽ làm rung chuyển trái đất, một kỷ nguyên mà không có kỷ nguyên lịch sử nào khác có thể được so sánh . Sống trong một kỷ nguyên như vậy, chúng ta phải sẵn sàng chiến đấu với một cuộc đấu tranh lớn mà các hình thức sẽ có nhiều đặc điểm khác nhau với trong quá khứ. (Mao Trạch Đông, từ một bài phát biểu trước cuộc họp với 7000 cán bộ vào năm 1962)

Quá trình của cuộc Cách mạng Vô sản toàn cầu - cái mà ta đang phát triển trong thời điểm này - là cái mà sẽ quét đi chủ nghĩa đế quốc và phản động toàn cầu khỏi bề mặt trái đất. Vì thế, cách mạng đã trở thành khuynh hướng chính về mặt lịch sử và chính trị của thế giới hiện nay.

Những mâu thuẫn cơ bản của thời đại này ngày càng trầm trọng thêm, với mâu thuẫn chính là mâu thuẫn giữa các nước bị áp bức và chủ nghĩa đế quốc. Các điều kiện khách quan chưa bao giờ thuận lợi cho cách mạng như thế này. Sự phát triển của các điều kiện chủ quan đang tiến bộ, đập tan cuộc phản công chính đang suy tàn và đập nát sự tiêu cực lẫn chủ nghĩa đầu hàng được lũ xét lại đề cao và lan tỏa. Những điều kiện ngày càng trở nên thuận lợi cho cách mạng hơn.

Phát triển cuộc cách mạng vô sản thế giới đòi hỏi nhiều cuộc Chiến tranh nhân dân hơn. Cần thiết phải phát triển hay tái lập các đảng cộng sản - tùy vào từng trường hợp - ở mỗi đất nước, bằng việc áp dụng lời dạy của Lênin rằng **“đi sâu hơn vào chỗ sâu nhất của quần chúng nhân dân”**,

“giáo dục họ trong thực tiễn của bạo lực cách mạng” và “quét sạch đi đồng rác khổng lồ - đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại.”

Hội nghị quốc tế hiện tại và cái tổ chức được sinh ra bởi hành động ấy chính là những thành tựu của giai cấp vô sản quốc tế và là đòn đánh vào cuộc phản công chính của chủ nghĩa đế quốc và phản động thế giới, cũng như là chủ nghĩa xét lại và mọi loại chủ nghĩa cơ hội.

Tổ chức quốc tế mới này chính là trung tâm của tư tưởng, chính trị và sự phối hợp tổ chức, dựa trên chủ nghĩa tập trung dân chủ và cách giải quyết các vấn đề qua sự tham vấn lẫn nhau và thường xuyên giữa các đảng và tổ chức phù hợp với nó, và nó sẽ mở rộng quá trình này đến tất cả các bên - trong khi vẫn tham gia với những nguyên tắc và nguyên nhân như vậy - ở ngoài nó. Nhiệm vụ của tổ chức quốc tế mới chính là cuộc đấu tranh để thiết lập Mao chủ nghĩa thành lãnh đạo và hướng đạo duy nhất của Cách mạng Vô sản Quốc tế, phục vụ sự thành lập hay tái lập của các đảng Mác - Lênin - Mao (nhiệm vụ mang tính chiến lược bị trì hoãn) và phục vụ để bắt đầu, phát triển và điều phối các cuộc chiến tranh nhân dân trên thế giới hướng đến sự tái lập của Quốc tế Cộng sản.

II. NỀN MÓNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG LỐI CHÍNH TRỊ CHUNG CHO PHONG TRÀO CỘNG SẢN QUỐC TẾ

Bằng việc áp dụng chủ nghĩa Mác - Lênin - Mao vào thực tiễn cụ thể của cách mạng mỗi quốc gia và Cách mạng thế giới, chúng ta chỉ ra được những nền móng sau cho sự phát triển Đường lối tư tưởng chung cho Phong trào Cộng sản Quốc tế:

1. THỜI ĐẠI MỚI

Với sự trỗi dậy của chủ nghĩa đế quốc, thế giới đã bị chia ra thành một vài đất nước đi áp bức và một số lượng lớn đất nước bị áp bức, làm chín muồi hơn điều kiện cho cách mạng thế giới.

Sự thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Mười vĩ đại, vào năm 1917, được lãnh đạo bởi Lênin vĩ đại và đảng Bolshevik đã đánh dấu một mốc son trên Lịch sử phổ quát. Nó là sự kết thúc của cuộc cách mạng tư sản quốc tế và là sự mở đầu cho Thời đại Mới, thời đại mà giai cấp vô sản nắm vai trò phá tan chủ nghĩa đế quốc, tư bản quan liêu và nửa phong kiến: thời đại của chủ nghĩa Đế quốc và Cách mạng Vô sản thế giới. Trước Cách mạng tháng Mười vĩ đại, đã có nhiều các cuộc cách mạng khác, nhưng những cuộc cách mạng này chỉ thay một chế độ bóc lột này với một chế độ bóc lột khác.

Cuộc Cách mạng Xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại chính là cuộc cách mạng đầu tiên mà được hình thành và thực hiện để thành lập một xã hội không có bóc lột và áp bức - một xã hội không có giai cấp. Cuộc Cách mạng Xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại tiêu biểu cho một bước ngoặt cấp

tiến trong lịch sử loài người. Nó mở ra một Thời đại Mới trên con đường dài và tỏa sáng dẫn đến XHCN và CSCN.

Cuộc Cách mạng Xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại đã chứng minh rằng bạo lực là vũ khí không thể thiếu để thay đổi cả thế giới. Lênin đã nói **“Trong cuộc Cách mạng tháng Mười ... bạo lực cách mạng đã đạt được thành công rực rỡ.”** Lấy nguyên tắc về bạo lực cách mạng của chủ nghĩa Mác làm quy luật cơ bản, ta tái khẳng định luận đề của chủ tịch Mao rằng **“Sức mạnh chính trị vươn ra từ nòng súng”** và **“ta ủng hộ lý thuyết về sự tuyệt đối của chiến tranh cách mạng.”**

Đánh giá thế giới trong Thời đại Mới này, ta thấy rằng có bốn mâu thuẫn cơ bản được biểu hiện:

- 1) mâu thuẫn giữa chủ nghĩa Tư bản và Xã hội chủ nghĩa - sự mâu thuẫn giữa hai hệ thống khác nhau hoàn toàn - sẽ bao trùm cả thời đại này và sẽ là cái cuối cùng được giải quyết, nó sẽ tồn tại ngay cả sau khi sự chiếm lấy quyền lực;
- 2) sự mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản - mâu thuẫn giữa hai giai cấp đối lập - cũng sẽ tồn tại ngay cả sau sự chiếm lĩnh quyền lực, nó tự biểu hiện ra qua nhiều hình thái tư tưởng, chính trị và giai cấp cho đến khi ta đạt được giải pháp cho nó - khi ta tiến lên chủ nghĩa cộng sản;
- 3) các mâu thuẫn liên đế quốc - đây là những mâu thuẫn giữa lũ đế quốc giành quyền bá chủ thế giới; nó diễn ra giữa các siêu cường; giữa các siêu cường và các cường quốc và giữa các cường quốc với nhau;
- 4) sự mâu thuẫn giữa các nước bị áp bức và chủ nghĩa đế

quốc - nó là cuộc đấu tranh cho sự giải phóng của các quốc gia bị áp bức để phá hủy chủ nghĩa đế quốc và phản động; nó là mâu thuẫn lịch sử chính trong cả thời đại chủ nghĩa đế quốc; tuy vậy, bất cứ cái nào của bốn mâu thuẫn cơ bản đều có thể trở thành cái chính dựa trên điều kiện riêng biệt của đấu tranh giai cấp, nhưng cái mâu thuẫn lịch sử chính sẽ cứ thể hiện chính nó như vậy nhiều lần nữa cho đến khi nó đạt đến sự giải quyết cuối cùng.

Chúng ta, những người theo chủ nghĩa Mác - Lênin - Mao, phải thực hiện ba loại cách mạng để mà, theo quan điểm của ta, đạt được mục đích cuối cùng của ta - chủ nghĩa cộng sản:

- 1) cách mạng dân chủ - cách mạng tư sản kiểu mới, dẫn đầu bởi giai cấp vô sản ở những nước lạc hậu - thành lập chuyên chế chung vô sản - nông dân - tiểu tư sản, và - dưới vài điều kiện nhất định - trung tư sản, tất cả dưới bá quyền của giai cấp vô sản được đại diện bởi Đảng Cộng sản của nó;
- 2) cách mạng xã hội chủ nghĩa - ở những nước đế quốc - để thiết lập chuyên chế vô sản;
- 3) các cuộc cách mạng văn hóa - được thực hiện để tiếp tục cách mạng dưới nền chuyên chế vô sản, để khuất phục và loại bỏ bất kỳ sự xuất hiện nào của chủ nghĩa tư bản và để đấu tranh chống lại các cố gắng khôi phục chủ nghĩa tư bản - phục vụ cho việc củng cố chuyên chế vô sản và để tiến tới cộng sản chủ nghĩa.

Mao chủ tịch đã dạy ta rằng **“sự thay thế của cái cũ bằng cái mới là một định luật mang tính phổ quát, mang tính vĩnh cửu và không cách nào tránh khỏi”**. Đó là định luật

lịch sử mà, trong cuộc đấu tranh để thành lập nên một hệ thống xã hội mới, các giai cấp không thể áp đặt mình (lên vị trí đầu lĩnh) chỉ với một lần cố gắng duy nhất, với một đòn duy nhất, và điều đó đối với giai cấp Vô sản cũng không thể nào khác đi được. Sự tái lập của chủ nghĩa Tư sản ở Liên Xô (1956) và Trung Hoa (1976) là một phần của sự mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản - cuộc đấu tranh lịch sử cho việc thay thế cái cũ bằng cái mới.

Lênin đã cảnh báo rằng giai cấp bóc lột sẽ chẳng bao giờ chịu thua sau khi đã bị đánh bại và truất quyền. Sự thù ghét và những nỗ lực tái lập chủ nghĩa tư bản của chúng sẽ bị chính sự đánh bại của chúng làm mạnh mẽ gấp trăm lần. Mong muốn và ý định phục quyền của chúng sẽ trở thành những lần thử phục quyền. Đó là lý do mà chúng phải bị khuất phục bởi chuyên chế vô sản một cách chắc chắn để mở lối, tạo điều kiện cho sự tuyệt diệt của các giai cấp. Lênin đã tuyên bố rằng: **“Việc xóa bỏ chủ nghĩa tư bản và dấu vết của nó, đồng thời đưa ra các nguyên lý của trật tự cộng sản cấu tạo nên nội dung của kỷ nguyên mới đã bắt đầu của lịch sử toàn thế giới”**.

Bằng cách này, Lênin đã chỉ ra rằng nhiệm vụ này sẽ mất nhiều thời gian và rằng - để mà hoàn toàn xóa bỏ các giai cấp - việc cần thiết không chỉ là xóa bỏ các giai cấp bóc lột mà còn là sự khác biệt giữa đô thị và nông thôn, công nhân và nông dân, lao động chân tay và lao động trí óc và những khác biệt khác.

Sự mâu thuẫn này sẽ chỉ có thể được giải quyết qua một

quá trình phức tạp của tái lập và phản-tái lập, cho đến khi nào mà chuyên chế của giai cấp vô sản và xã hội chủ nghĩa đã đạt được sự kiên cố, bền vững trên phạm vi toàn thế giới. Qua đó, mở đường cho sự biến mất của tất cả giai cấp xã hội - mà với đó cũng là sự tuyệt diệt của nhà nước - và nhân loại tiến vào thời kỳ cộng sản chủ nghĩa vàng son mãi ngời sáng. Mao chủ tịch đã dạy rằng **“chủ nghĩa xã hội rồi sẽ thay thế hệ thống tư bản chủ nghĩa; Đây là một quy luật khách quan, độc lập với ý muốn con người. Dù cho bọn phản động có cố gắng ngăn chặn bánh xe của lịch sử như thế nào đi nữa, sớm hay muộn cách mạng vẫn sẽ xảy ra và chắc chắn sẽ thắng lợi.”**

2. QUÁ TRÌNH CỦA CUỘC CÁCH MẠNG THẾ GIỚI

Có hai thế lực hoạt động trong phong trào cách mạng trên toàn thế giới: phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc, cái đầu tiên là cái lãnh đạo và cái thứ hai là nền tảng.

Phong trào giải phóng dân tộc là thế lực hoạt động trong những đất nước bị áp bức bởi chủ nghĩa đế quốc và phản động. Trong thập niên 1910, Lênin đã cực kỳ chú ý đến cuộc đấu tranh ở Ấn Độ, Trung Quốc, Ba Tư và đã đề xuất rằng cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ không chỉ là giữa những người vô sản với chỉ những kẻ tư sản của riêng họ mà còn là của tất cả thuộc địa chống lại những kẻ áp bức chúng. Người đã nói rằng có tồn tại một sự hợp nhất của các lực lượng: phong trào vô sản quốc tế hành động trên

phạm vi toàn thế giới, và phong trào giải phóng dân tộc của các dân tộc bị áp bức, và, cho rằng nhân dân của các dân tộc bị áp bức là đa số trong dân số thế giới, nó sẽ là điều trọng yếu, quyết định của cuộc cách mạng thế giới. Người đã tiến tới kết luận rằng cách mạng dịch chuyển về hướng các dân tộc áp bức, nhưng điều này lại không phủ định cuộc cách mạng ở những nước đế quốc. Ngoài ra, Người đã chỉ ra rằng những nhà nước xã hội chủ nghĩa - như Liên Xô đã từng - có thể phát triển dù cho có bị vây hãm bởi chủ nghĩa đế quốc. Đó là cách quy luật cách mạng không đồng đều trong thế giới này vận hành,

Phát triển Mác sâu xa hơn, Lenin đặt nền móng cho chiến lược cho việc hủy hoại đế quốc chủ nghĩa của cách mạng thế giới, thống nhất cuộc đấu tranh cho việc giải phóng dân tộc và các cuộc đấu tranh của phong trào vô sản toàn cầu và phát triển cách mạng. Tuy **"Vô sản các nước, đoàn kết lại!"** là khẩu hiệu của những người cộng sản, Người đã đề xuất khẩu hiệu mà nên làm kim chỉ nam của cuộc đấu tranh của hai thế lực là **"Vô sản các nước và nhân dân toàn thế giới, đoàn kết lại!"**. Về sau đã thống nhất phong trào vô sản cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước đế quốc với các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở các nước thuộc địa và bán thuộc địa, một bổ đề được chấp nhận bởi Quốc tế Cộng sản.

Chủ tịch Mao - khi phát triển chiến lược và các chiến thuật của cuộc cách mạng thế giới - đã xác định bổ đề này dựa trên những nhiệm vụ của thời điểm ấy: **"Những người Mácxít - Leninít các nước, đoàn kết lại! Nhân dân cách mạng toàn thế giới, đoàn kết lại; lật đổ chủ nghĩa đế quốc,**

chủ nghĩa xét lại đương đại và toàn thể những kẻ phản động ở mọi quốc gia!" Như thế, Người đã hợp nhất phong trào giải phóng dân tộc với phong trào cộng sản quốc tế và hai thế lực ấy thúc đẩy sự phát triển của lịch sử thế giới.

Phong trào vô sản quốc tế là lý thuyết và thực hành của giai cấp vô sản quốc tế. Giai cấp vô sản đấu tranh trong ba lĩnh vực - tư tưởng, chính trị và kinh tế - và bởi vì nó đã xuất hiện trong lịch sử với tư cách là giai cấp cuối cùng, nên nó cũng hành động với tư cách đó khi đấu tranh. Những cột mốc nổi bật nhất trong lịch sử giai cấp này là: năm 1848, khi Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản được viết bởi Mác và Ăng-ghe-nhê tạo lập nên nền tảng và chương trình của giai cấp vô sản; 1871, Công xã Paris, nơi mà giai cấp vô sản chiếm lấy quyền lực lần đầu tiên; 1905, cuộc tổng diễn tập cách mạng; 1917, sự thắng lợi của Cách mạng tháng Mười ở Nga, giai cấp vô sản thành lập nên chuyên chính vô sản, mở ra một thế kỷ mới; 1949, với sự thắng lợi của cách mạng Trung Hoa, chuyên chính chung của các giai cấp cách mạng dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và bước tiến không ngừng vào cách mạng xã hội chủ nghĩa được giải quyết, nó thay đổi mối tương quan lực lượng trên thế giới, và với thập niên 1960 với cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản được dẫn đầu bởi chủ tịch Mao Trạch Đông, cách mạng đã tiếp tục dưới chuyên chính vô sản trong cuộc đấu tranh gay gắt giữa tái lập và phản tái lập.

Ta phải phát triển cuộc đấu tranh giành các nhu cầu để phục vụ cuộc đấu tranh cho quyền lực. Giai cấp vô sản tạo ra công đoàn và những cuộc đình công trong cuộc đấu

tranh giành các nhu cầu, cái mà không chỉ là những dụng cụ của cuộc đấu tranh cho nhu cầu, mà **“rèn dũa giai cấp cho những trận chiến lớn sắp đến”**. Đình công là vũ khí cơ bản của cuộc đấu tranh cho nhu cầu và tổng đình công chính là cái hỗ trợ cho cuộc nổi dậy.

Giai cấp vô sản tạo ra bộ máy chính trị: Đảng Cộng sản, hoàn toàn đối lập và khác biệt với các đảng khác, nó có mục tiêu là chiếm lấy quyền lực chính trị, như đã được định nghĩa bởi Mác. Lênin đã định nghĩa nên bản chất của Đảng kiểu mới khi đấu tranh chống ảnh hưởng của chủ nghĩa xét lại cũ, cái mà tạo nên những đảng công nhân tư sản dựa trên quý tộc lao động, quan liêu công đoàn, chủ nghĩa nghị trường và được điều chỉnh cho hợp với trật tự cũ.

Chủ tịch Mao Trạch Đông đã phát triển việc xây dựng Đảng xung quanh khẩu súng và đề xuất nên việc xây dựng có mối liên hệ với nhau của ba công cụ cách mạng: Đảng Cộng sản, một Quân đội kiểu mới và Mặt trận Thống nhất cách mạng, mà trong đó, trung tâm chính là Đảng Cộng sản.

Giai cấp vô sản tạo nên hệ tư tưởng cho cuộc cách mạng vô sản toàn thế giới: chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao.

Mác đã xây dựng và đặt nền móng cho chủ nghĩa duy vật biện chứng và đã áp dụng nó vào việc phân tích tư bản - của xã hội tư bản - và đã phát hiện ra quy luật phát triển của lịch sử. Mác và Ăng-ghe-n đã hội tụ những cái tốt nhất đã được sản sinh ra bởi nhân loại: triết học cổ điển Đức,

kinh tế - chính trị Anh và chủ nghĩa xã hội Pháp, để tạo nên nền móng cho hệ tư tưởng của giai cấp vô sản. Sau cái chết của Mác, Ăng-ghe-n đã hoàn thành nốt những tác phẩm còn dở dang của Mác, chẳng hạn như tập hai và ba của Tư bản luận. Người đã hệ thống hóa và định nghĩa chủ nghĩa Mác là một phần không thể thiếu và là lý thuyết hài hòa của giai cấp vô sản quốc tế. Theo như lời của Lênin: *"việc hiểu được chủ nghĩa Mác và phát biểu về nó một cách đầy đủ mà không tính đến tất cả các tác phẩm của Ăng-ghe-n là việc không tưởng."* Chủ nghĩa Mác chưa từng cất một bước nào mà không phải đối mặt với những tư tưởng và vị trí sai lầm. Như vậy, nó đã phải đối đầu Proudhon và chủ nghĩa Vô trị, những lệch lạc hữu khuynh và những phát triển được cho là sáng tạo của Dühring (Đuy-rinh), khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa đã nổi lên ở trong đảng Dân chủ-xã hội Đức.

Những nhà sáng lập bất tử của ta, Mác và Ăng-ghe-n đã chỉ ra, qua phân tích một cách khoa học, sự sụp đổ của chủ nghĩa tư bản và sự chuyển hóa không thể tránh khỏi lên chủ nghĩa cộng sản - khi mà sự bóc lột giữa người và người sẽ không còn tồn tại. Họ đã định ra rằng nhiệm vụ của giai cấp vô sản ở mọi quốc gia là nổi dậy trong cuộc đấu tranh cách mạng chống lại chủ nghĩa tư bản, tập hợp tất cả công nhân và những kẻ bị áp bức để phá hủy nó và xây dựng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa trên đồng tro tàn của tư bản chủ nghĩa.

Sau cái chết của Ăng-ghe-n, chủ nghĩa xét lại cũ đã phát triển thêm - với Bernstein và Kautsky - và Lênin đã đấu tranh chống lại và đã đánh bại chúng. Tóm lại thì, chủ

nghĩa Mác - ở thời kỳ đầu của nó - đã phát triển nên triết học Mác, hay chủ nghĩa duy vật biện chứng, kinh tế - chính trị Mácxít và xã hội chủ nghĩa khoa học.

Lênin đã phát triển chủ nghĩa Mác và đưa nó lên một hình thái thứ hai, chủ nghĩa Mác-Lênin. Người đã làm điều đó trong cuộc đấu tranh ác liệt chống chủ nghĩa xét lại cũ. Chúng (lũ xét lại cũ) bác bỏ triết học Mác bằng cách nói rằng người ta nên căn cứ vào chủ nghĩa tân Kant, là chủ nghĩa duy tâm chứ không phải là chủ nghĩa duy vật biện chứng. Ở mặt kinh tế - chính trị, chúng bác bỏ sự bản cùng hóa ngày càng gia tăng, qua đó khẳng định rằng chủ nghĩa tư bản đáp ứng nhu cầu của giai cấp vô sản; chúng bác bỏ giá trị thặng dư và chủ nghĩa đế quốc. Ở mặt xã hội chủ nghĩa khoa học, chúng chống lại đấu tranh giai cấp, chống lại bạo lực cách mạng và chuyên chính vô sản - truyền bá chủ nghĩa hòa bình và chủ nghĩa nghị trường.

Lênin đã dạy rằng chính trị cách mạng của giai cấp vô sản được thực tế hóa qua đảng tiên phong của nó. Nếu giai cấp vô sản không có Tổng tham mưu - Đảng Cộng sản - ấy thì họ không thể hoàn thành nhiệm vụ chủ chốt của mình trong việc thay đổi thế giới. Nhờ vào sự tồn tại của Đảng Cách mạng Kiểu Mới, được tạo ra và thống lĩnh bởi Lênin, giai cấp vô sản nước Nga đã có thể lợi dụng được tình thế thuận lợi cho việc cách mạng và giải quyết chiến tranh đế quốc bằng chiến tranh cách mạng. Cũng như Mao Chủ tịch đã nói: **“với sự ra đời của các đảng cách mạng thuộc kiểu này, tương mạo của cách mạng thế giới đã thay đổi.”**

Chủ nghĩa xét lại là sự xét lại các nguyên lý của chủ nghĩa

Mác bằng cách viện dẫn những hoàn cảnh mới. Lênin nói rằng chủ nghĩa xét lại chính là phần tử tiến bộ của lũ tư sản trong hàng ngũ vô sản và để đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc thì đồng thời, ta cũng cần thiết phải đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại - bởi bản chất chúng là hai mặt của một đồng xu. Lênin nhấn mạnh rằng chủ nghĩa xét lại cố gắng chia rẽ phong trào công đoàn và phong trào chính trị của giai cấp vô sản và tạo nên sự chia rẽ của xã hội chủ nghĩa. Hơn nữa, trong cuộc đấu tranh không sai lầm và không thể thay đổi này chống lại chủ nghĩa xét lại, Lênin đã đề xuất - trong bối cảnh của sự chuẩn bị cho và sự bắt đầu của Đệ Nhất Thế Chiến - việc biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách, qua đó lột mặt nạ những kẻ xét lại cũ và để lộ ra bản chất thật của chúng là những kẻ yêu nước - xã hội và sô vanh - xã hội; Người đã đề xuất rằng trong thời kỳ cách mạng, việc tạo nên các tổ chức mới là cần thiết bởi vì bè lũ phản động sẽ tấn công những tổ chức mở và hợp pháp và ta phải tạo nên những bộ máy phi pháp, kể cả là trong công việc với quần chúng. Sau đó, người đã thực tế hóa Cách mạng tháng Mười với một Đảng Cộng sản và qua nổi dậy vũ trang.

Đồng chí Stalin sau đó đã tiếp tục công việc của Lênin và - trong công cuộc xây dựng Xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô - người đã đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và sự phản bội của Trotsky, Zinoviev. Kamenev và Bukharin. Stalin đã phát triển cuộc đấu tranh này trong 13 năm và nói rằng Người chỉ giải quyết các vấn đề về mặt hành chính là hoàn toàn sai lầm.

Trong cuộc Thế Chiến, Liên Xô dưới sự lãnh đạo của đồng

chí Stalin đã phải áp dụng chiến thuật Tiêu thổ (ở nước ta còn gọi là “Vườn không nhà trống”) để bảo vệ lãnh thổ của mình, công cuộc bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa ấy đã tiêu tốn hơn 25 triệu mạng sống. Giữa tình cảnh khó khăn và phức tạp ấy - và dưới sự lãnh đạo của đồng chí Stalin - nền chuyên chế vô sản đã được củng cố và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã thắng lợi. Năm kế hoạch 5 năm được tiến hành trong hai mươi lăm năm đã dẫn đến sự biến đổi lớn nhất trong quan hệ sản xuất, cũng như dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ nhất trong lịch sử về lực lượng lao động và các thành tựu xã hội được tạo nên bởi nhân dân vĩ đại đến mức chưa từng thấy trước đây.

Chúng tôi mang một thái độ đối với vai trò của đồng chí Stalin tương tự như thái độ của Mao chủ tịch về vấn đề này, rằng đồng chí Stalin là một người Mácxít vĩ đại. Hơn thế nữa, ta phải luôn ghi nhớ trong đầu rằng Người chính là người đã định nghĩa chủ nghĩa Lênin một cách xuất sắc. Chúng ta, những người cộng sản, ngày nay có nhiệm vụ phải bảo vệ vai trò lịch sử của Người trong cuộc Đệ nhị Thế Chiến trong Quốc tế Cộng sản, đặc biệt là ở Hội nghị Quốc tế VII của nó.

Chủ tịch Mao Trạch Đông, trong quá trình phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao, đã nâng chủ nghĩa Mác lên đỉnh cao nhất của nó, biến lý thuyết của giai cấp vô sản thành chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao. Người đã thi hành nhiệm vụ này giữa một cuộc đấu tranh kiên định bền bỉ, đập tan đường lối chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh trong Đảng Cộng sản Trung Hoa - ở đây ta nhấn mạnh việc đập tan các đường lối tư tưởng xét lại của Lưu Thiếu Kỳ và Đặng Tiểu

Bình; ở trên trường quốc tế, người đã dẫn đầu cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại tân thời của Khrushchev và đã đánh bại được nó. Người cũng đã thực tế hóa cuộc cách mạng dân chủ Trung Hoa và cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản (Văn Cách – CMVH).

Dưới góc nhìn lịch sử, cuộc Văn Cách chính là cái vượt bậc nhất của những phát triển của chủ nghĩa Mác-Lênin mà Mao chủ tịch đóng góp; nó chính là giải pháp cho vấn đề lớn còn tồn đọng về việc tiếp tục cách mạng dưới chuyên chế vô sản; **“nó đại diện cho một giai đoạn mới, sâu, rộng hơn, trong quá trình phát triển cách mạng xã hội chủ nghĩa”**.

Ta hãy nhấn mạnh hai vấn đề: 1) CMVH với ý nghĩa là một dấu mốc trong công cuộc phát triển chuyên chế vô sản hướng tới việc đưa giai cấp vô sản lên nắm quyền, việc mà được ngưng kết với các Ủy ban Cách mạng “Ba trong Một”; và 2) sự tái lập tư bản chủ nghĩa tại Trung Quốc - sau cuộc đảo chính phản cách mạng năm 1976 bởi bè phái của Đặng - không mang ý nghĩa phủ định Văn Cách mà chỉ đơn giản là một phần của cuộc đối đầu giữa tái lập - phản tái lập, ngược lại, nó cho ta thấy sự cần thiết vượt bậc mang tính lịch sử mà CMVH mang trong cuộc hành quân không nghỉ của nhân loại đến chủ nghĩa cộng sản.

Trong những điều kiện đó, quá trình chính trị rung động và cuộc tổng huy động mang tính chính trị lớn nhất từng thấy trên trái đất đã được sinh ra, với các mục tiêu được Mao chủ tịch xác định như sau: **“Cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản hiện nay là hoàn toàn cần thiết và hợp thời để mà**

củng cố nền chuyên chính vô sản, để ngăn chặn sự tái lập tư bản chủ nghĩa và để xây dựng xã hội chủ nghĩa”.

Mao chủ tịch đã khẳng định rằng việc không có một góc nhìn tư tưởng-chính trị đúng đắn đồng nghĩa với việc không có một tâm hồn, và rằng CMVH là một cuộc cách mạng vĩ đại với mục đích thay đổi tâm hồn con người - nói cách khác là thế giới quan, hệ tư tưởng - nâng cao giai cấp vô sản và quần chúng nhân dân lên để đấu tranh giành quyền lực, cho công cuộc bảo vệ nền chuyên chế vô sản, cách mạng thế giới và chủ nghĩa cộng sản.

Vì thế, những người cộng sản chúng ta có ba thanh gươm vĩ đại: nhà sáng lập của chúng ta, Mác, Lênin vĩ đại và chủ tịch Mao Trạch Đông, nhiệm vụ của ta là ủng hộ, bảo vệ và áp dụng chủ nghĩa Mác-Lênin_Mao, đưa nó lên vai trò chỉ huy và lãnh đạo cách mạng thế giới.

Con đường anh hùng và những thay đổi xã hội lớn của phong trào vô sản thế giới đã bắt đầu cụ thể vào năm 1871 với Công xã Paris bất tử, theo sau với cách mạng Nga 1905. Sau đó, giữa cuộc thế chiến đế quốc lần đầu tiên, phong trào vô sản thế giới đã đại thắng với cuộc Cách mạng tháng Mười vĩ đại năm 1917, mở ra một Kỷ nguyên mới của Lịch sử phổ quát.

Một lần nữa không lâu sau đó, chủ nghĩa đế quốc lại thể hiện ra cuộc khủng hoảng chung của sự phân rã và mở ra một cuộc đối đầu giữa những cường quốc chính để thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng ấy và tái định hình quyền bá chủ mới trên thế giới với sự xuất hiện của cuộc thế chiến đế

quốc lớn lần thứ hai. Cuộc chiến đã biến đổi chính nó trong những trận đánh vĩ đại cho việc giải phóng dân tộc trên toàn thế giới và làm sâu đậm hơn mâu thuẫn giữa cách mạng và phản cách mạng - thứ đã dẫn đến việc phát xít chủ nghĩa bị đập tan nát và thắng lợi vĩ đại của Liên Xô và Hồng quân, cũng như những cuộc cách mạng dân chủ khác ở châu Á và châu Âu, và tạo nên một phe xã hội chủ nghĩa rộng lớn.

Với cuộc cách mạng Trung Hoa vĩ đại, một mối quan hệ bế tắc mang tính chiến lược của các thế lực trên thế giới giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa tư bản đã được đánh dấu. Mọi giai đoạn sau Đệ nhị Thế Chiến đều là những trận đánh đằng cay giữa đế quốc chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Lũ Mỹ Đế đã đạt được vị thế bá chủ trong phe tư bản và đã đe dọa thế giới bằng đe dọa hạt nhân, với tiếng vang dội lại ở trong đấu tranh giai cấp trên toàn địa cầu.

Ở Liên Xô, cánh hữu của ĐCS Liên Xô đã vươn lên để ngăn chặn sự phát triển của xã hội chủ nghĩa và - với sự ra đi của đồng chí Stalin vĩ đại - đã bắt lấy thời điểm để tấn công và mang chủ nghĩa xét lại ra ngoài sáng, việc ấy đã phá hoại nền chuyên chế vô sản và sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế. Trong Đại hội XX của ĐCSLX, năm 1956, chủ nghĩa xét lại Khrushchev đã tràn lan và đã chiếm được quyền lãnh đạo Đảng của Lênin và Stalin và quyền lãnh đạo Hồng quân. Với một cuộc đảo chính nhà nước, quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản đã bị lật đổ, sinh ra quá trình tái lập của lũ tư bản ở Liên Xô.

Đối diện với tình trạng này, chủ nghĩa đế quốc đã tăng

trưởng và thúc đẩy các cuộc tấn công ở nhiều nước - bằng các cuộc đảo chính nhà nước - để làm sâu đậm hơn sự thống trị của nó và để chống lại cơn sóng khổng lồ của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc đang tung hoành ở châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh. Đảng Cộng sản Trung Quốc - với Mao Chủ tịch làm lãnh đạo - và một số đảng đã đứng lên chống lại chủ nghĩa xét lại của Khrushchev và chủ nghĩa đế quốc để bảo vệ cách mạng thế giới, mở ra cuộc đối đầu tư tưởng lớn nhất từng thấy. Tất cả những quá trình này đã làm sâu sắc thêm cuộc đấu tranh nội bộ trong các đảng cộng sản trên toàn cầu.

Ở Trung Quốc, phe cánh tả trong Đảng Cộng sản Trung Hoa - dưới sự lãnh đạo vĩ đại của Mao Chủ tịch - đã tiến công để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Mao Trạch Đông. Họ mở ra Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản, làm sâu đậm thêm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nó đã tổ hợp lại được đường lối về cách tiếp tục đấu tranh giai cấp dưới chuyên chế vô sản - một vấn đề hết sức quan trọng của chủ nghĩa Mác mà vẫn chưa được giải quyết cho đến lúc ấy. Nó đã ngăn chặn được sự tái lập tư sản ở Trung Quốc trong mười năm. Với cái chết của Mao Chủ tịch, lũ theo đường lối tư bản hữu khuynh - với bè phái của Đặng - đã được động viên tinh thần và đã có thể tấn công và tước đi quyền lực của chuyên chế vô sản.

Sau việc ấy, cách mạng thế giới đã mất đi căn cứ địa của mình và đã bước vào giai đoạn mới của sự ly tán của phong trào cộng sản quốc tế. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại đương đại để bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin- Tư tưởng Mao Trạch Đông, các đảng đã được tái

lập ở nhiều nước đã mở ra các cuộc chiến tranh nhân dân. Vì thế, ngọn đuốc cách mạng vô sản quốc tế đã được duy trì trong đấu tranh vũ trang dưới dạng các cuộc Chiến tranh Nhân dân ở Ấn Độ, Philippines, Thổ Nhĩ Kỳ và sau đó là Peru. Đặc biệt với cuộc chiến tranh nhân dân ở Peru - dưới sự lãnh đạo vĩ đại của Chủ tịch Gonzalo, bằng cách áp dụng chủ nghĩa Mác - Lênin - Tư tưởng Mao Trạch Đông vào cuộc cách mạng Peru - mà trong đó chủ nghĩa Mao đã được xác định là hình thái mới, thứ ba và cao hơn trong sự phát triển của chủ nghĩa Mác.

Một cuộc tổng tiến công phản cách mạng dẫn đầu bởi lũ Huê-kỳ đã được mở ra giữa sự trầm trọng thêm của cuộc khủng hoảng chung của chủ nghĩa đế quốc. Tuy vậy, cái duy nhất chúng có thể làm được đó là khiến cho mọi mâu thuẫn của hệ thống càng sâu sắc hơn, dẫn thế giới vào một sự hỗn loạn ngày càng tăng thêm và làm sự phân hủy của chủ nghĩa đế quốc ngày càng mau lẹ hơn. Việc ấy đã tạo nên sức bùng nổ lớn của quần chúng bị bóc lột và áp bức trên toàn thế giới, sự tiếp nối và động lực cho các cuộc chiến tranh nhân dân còn đang diễn ra, và sự chuẩn bị cho sự tiến hành của nhiều cuộc chiến tranh nhân dân khác, cũng như sự tăng cường các cuộc chiến tranh cướp bóc các nước bị áp bức với sự mâu thuẫn giữa các nước đế quốc ngày càng gay gắt.

Đối mặt với tình trạng hiện nay, những người cộng sản chúng ta đang đứng trước thách thức lớn đó là phải tạo được một bước nhảy vọt lớn trong Phong trào Cộng sản Quốc tế bằng cách đoàn kết lại với nhau xung quanh chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao và định nghĩa đường lối chính trị

chung của nó để đối mặt cuộc tổng tiến công phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc, thứ đang bị đâm nát thành từng mảnh bằng chính những mâu thuẫn sắc bén của nó.

Lịch sử phổ quát đang tiến vào một tân thời cách mạng. Ngày nay những người cộng sản đang phải xác định chính xác Cách mạng vô sản thế giới đang ở thời điểm nào. Đó chính là chìa khóa để ta có thể hiểu được mối tương quan giữa các lực lượng trong thế giới đương đại, tình trạng của ta và kẻ thù, để phục vụ sự tiến bộ của cách mạng trên thế giới.

Mao Chủ tịch đã dạy rằng tuy con đường ta đi khó khăn, nhưng viễn cảnh tương lai của ta thì lại rực rỡ. Cách mạng sẽ thắng lợi trên toàn thế giới và chủ nghĩa cộng sản sẽ soi sáng địa cầu. Điều ấy xảy ra sớm hay muộn đều do hành động của những người cộng sản.

3. TÌNH TRẠNG QUỐC TẾ

Giữ vững luận đề của Lênin, các mối quan hệ kinh tế của đế quốc chủ nghĩa cấu thành nền tảng của tình trạng quốc tế hiện tồn tại. Trong suốt thế kỷ XX, giai đoạn cực thịnh mới này của chủ nghĩa tư bản - hình thái cao nhất và tận cùng của nó - đã hoàn toàn được định nghĩa và sự phân chia thế giới thành các nước bị áp bức và các nước đi áp bức chính là một đặc tính khác biệt của chủ nghĩa đế quốc. Cả quá trình của xã hội tư bản đều tồn tại sự mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản với vai trò là mâu thuẫn cơ bản. Tuy nhiên, ba mâu thuẫn cơ bản đã được phát triển

trên thế giới khi thế giới quá độ từ chủ nghĩa tư bản không-độc quyền lên chủ nghĩa tư bản độc quyền - hay đế quốc chủ nghĩa:

Mâu thuẫn đầu tiên: giữa các nước bị áp bức, ở một bên, và các siêu cường đế quốc và cường quốc đế quốc ở bên còn lại. Đây là mối **mâu thuẫn chủ trọng** ở thời điểm hiện tại và cùng lúc đó cũng là mối mâu thuẫn chủ trọng trong kỷ nguyên đế quốc chủ nghĩa. Thế giới đã được phân chia ra: Ở một bên là tuyệt đại đa số các quốc gia bị áp bức - những nước thuộc địa hoặc bán thuộc địa (hay còn gọi là thuộc địa kiểu mới, đó là các quốc gia chỉ có chủ quyền hoặc sự độc lập trên danh nghĩa, các quốc gia ấy bị khuất phục về mặt kinh tế, chính trị, quân sự và văn hóa bởi chủ nghĩa đế quốc); còn bên còn lại là một vài các đế quốc, siêu cường hoặc cường quốc - trong cả hai trường hợp đều là các quốc gia đi bóc lột. Bên phe các đế quốc, đế quốc Huê-kỳ là siêu cường bá chủ duy nhất. Nga vẫn còn là một siêu cường hạt nhân và còn một vài các đế quốc hạng hai.

Đế quốc Mỹ chính là nước xuất khẩu tư bản nhiều nhất thế giới, điều ấy được thể hiện qua những sự bất cân đối khổng lồ trong nền công nghiệp của nó. Để giữ vững quyền bá chủ, chủ nghĩa đế quốc không còn cách nào khác ngoài việc mở ra nhiều cuộc chiến cùng một lúc, cũng như phải có sự hiện diện quân sự trên toàn thể các lục địa. Điều này dẫn đến một lượng chi phí kinh tế khổng lồ đổ vào việc duy trì bộ máy quân sự to lớn, các hoạt động gián điệp và các hoạt động được che đậy, phí tổn tin dụng từ các cuộc chiến tranh trong quá khứ và hiện tại, hỗ trợ cho các cựu chiến binh; đó là còn chưa kể đến các phí tổn xã

hội cao ngất được làm ra ngay trên chính mảnh đất của chúng, sự coi thường của chúng với tính mạng và nhân phẩm của nhân dân các dân tộc bị áp bức, thứ diệt chủng chúng dùng để khuất phục họ, điều mà càng nuôi dưỡng thêm hận thù giai cấp từ toàn thể nhân dân thế giới.

Về phần mình, các nước bị áp bức là nơi có dân số đông và nghèo nhất, họ là đối tượng áp bức của chủ nghĩa đế quốc, họ sống trong những điều kiện không phù hợp với những phát triển đã đạt được bởi nhân loại, họ chịu đựng sự chết chóc của điều kiện sống của họ, của môi trường tự nhiên và họ bị ảnh hưởng bởi những cuộc chiến tranh cướp bóc mang tính hệ thống của chủ nghĩa đế quốc và bè lũ tay sai địa phương.

Một nền tư sản quan liêu tiến hóa trên cái nền tảng nửa phong kiến và nửa thuộc địa trên các nước ấy. Nó tạo ra các khuynh hướng tư tưởng - chính trị tương ứng và ngăn chặn sự phát triển quốc gia, nó bóc lột giai cấp vô sản, nông dân và tầng lớp tiểu tư sản và hạn chế trung tư sản.

Việc không nhận thức cái tính chất nửa phong kiến ấy của các nước bị áp bức, và kéo theo với nó là sự cần thiết của một cuộc chiến tranh nông dân để giải quyết vấn đề ấy, sẽ dẫn đến việc bác bỏ sự cần thiết của cuộc cách mạng dân chủ ở những nước ấy, sự cần thiết của việc phát triển Chiến tranh nhân dân với vai trò là một cuộc chiến tranh thống nhất - mà trong đó nông thôn đóng vai trò chủ chốt và thành thị là phần bổ sung không thể thiếu - để chấm dứt nền bán phong kiến, chủ nghĩa đế quốc và nền tư bản quan liêu.

Cuộc khủng hoảng toàn cầu sẽ tiếp tục tấn công các quốc gia bị áp bức và chừng nào các quốc gia ấy vẫn còn giữ tình trạng này thì họ vẫn sẽ là chiến lợi phẩm chờ bị tái phân chia của bè lũ đế quốc chủ nghĩa. Chính sách của đế quốc chủ nghĩa là phản ứng lại và bạo lực chống các nước bị áp bức hơn nữa để tiếp tục khuất phục các dân tộc hoặc những cuộc chiến tàn phá và cướp bóc. Kế hoạch của lũ đế quốc chính là sự phân chia các quốc gia và sự tái phân chia thế giới mới, dựa trên mối tương quan lực lượng quân sự và sự tiến bộ trong công cuộc chiếm đóng các vị trí chiến lược. Thứ chúng tìm kiếm chẳng phải hòa bình mà là sự khuất phục nhân dân qua việc đầu hàng qua những "thỏa thuận" và "thỏa thuận hòa bình", mà việc duy nhất những thứ ấy làm là hợp thức hóa những gì chúng đã đạt được trên chiến trường.

Những quốc gia bị áp bức ở Á châu, Phi châu và Mỹ Latinh - như đã được chỉ ra bởi Mao chủ tịch - là những vùng của các cơn bão cách mạng và là căn cứ của cách mạng vô sản thế giới. Ta cũng cần thiết phải chỉ ra rằng những nước bị áp bức còn mở rộng ra đến một số quốc gia trên chính bản thân châu Âu.

Ta nhấn mạnh rằng quyền tự quyết dân tộc thực thụ chỉ có thể được đạt đến qua cách mạng dân chủ mới (dân chủ nhân dân) hay cách mạng xã hội chủ nghĩa, tùy vào từng trường hợp, mà việc cần làm là thành lập hay tái lập các đảng cộng sản kiểu mới, các đảng mácxít-lêninít-maoít có khả năng lãnh đạo cách mạng cho đến tận cùng. Mao Chủ tịch đã tổng hợp lại một cách tài tình các cuộc đấu tranh

của các dân tộc bị áp bức với câu nói sau: **“Các quốc gia cần chủ quyền, các quốc gia cần tự do và nhân dân cần cách mạng!”**

Mâu thuẫn thứ hai: mâu thuẫn giữa vô sản và tư sản.

Khủng hoảng kinh tế năm 2008 mà đã bắt đầu với cuộc khủng hoảng tài chính ở hoa Kỳ đã tấn công nhân dân ở các nước bị áp bức và cả trong chính các đế quốc. Vì thế nó đã ảnh hưởng đến giai cấp vô sản ở các nước đế quốc, tạo nên những cuộc đấu tranh sắc bén để bảo vệ những thành tựu họ đạt được sau thế kỷ XX. Hậu quả của cuộc khủng hoảng này vẫn chưa được khắc phục, đây chính là lý do mà việc phục hồi việc làm phải đối lại với chất lượng tệ hơn, lương thấp hơn và ngày làm việc dài hơn. Việc phục hồi ấy phải trả giá bằng việc bóc lột quá mức ngày càng nặng nề các giai cấp bị áp bức.

Mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản-tư sản cũng ngày càng trầm trọng hơn do hậu quả của những làn sóng người tị nạn chiến tranh và người nghèo khó nói chung - những người đang chạy trốn khỏi các cuộc chiến tranh đế quốc và sự bóc lột và áp bức tàn ác ở các quốc gia bán thuộc địa - đang mở rộng thêm hàng ngũ giai cấp vô sản trong các đế quốc. Các làn sóng di cư ấy chính là hậu quả của chính hệ thống đế quốc chủ nghĩa và “thảm kịch nhân đạo” mà chính chúng dẫn đầu để mang lợi nhuận cho những hệ thống độc quyền trong các nước đế quốc bằng cách giảm chi phí sản xuất với việc giảm lương của cái lực lượng lao động mà tổn của chúng không đồng nào ấy.

Cùng lúc ấy, bè lũ đế quốc tự mình sử dụng các phương tiện truyền thông một cách đầy hoài nghi để lan truyền về mối nguy “khủng bố” của những người nhập cư, kích động các cơn cuồng loạn mang tính chất sô vanh, nuôi lớn chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Chủ nghĩa đế quốc áp dụng chính sách “chia để trị” phản động của chúng lên nhân dân để gây chia rẽ nhân dân cần lao bản địa và lao động nhập cư để ngăn các hành động đoàn kết mang ý thức giai cấp của giai cấp vô sản. Chúng làm thế để ngăn giai cấp vô sản tổ chức lại bản thân thành một giai cấp đoàn kết thống nhất, với lợi ích như nhau, một tư tưởng lãnh đạo duy nhất, một chính trị của chung và tạo nên một đảng duy nhất - Đảng Cộng sản.

Mâu thuẫn trong các đế quốc cũng còn là giữa cách mệnh và phản cách mệnh, đó không phải là vấn đề thay đổi thể chế chính trị này hay thể chế chính trị khác - nói cách khác, các dạng chính quyền chuyên chế tư sản - mà là đặt dấu chấm hết cho nền chuyên chế mà giai cấp tư sản áp lên nhân dân và giai cấp vô sản bằng cách mệnh xã hội chủ nghĩa.

Mâu thuẫn tư sản- vô sản và tất cả mọi mâu thuẫn khác trong các đế quốc đang ngày càng gay gắt. Thêm nữa, chính vì mọi loại bất hạnh mà các đế quốc gây ra chống lại các quốc gia bị áp bức và nhân dân ở đó - đặc biệt là bởi đế quốc Mỹ - đang ngày càng phản ứng lại dữ dội ngay trong chính các đế quốc - đó là một đặc điểm trong giai đoạn phân rã hiện tại của chủ nghĩa đế quốc. Cuộc chiến tranh đế quốc cần phải quay về nhà của mình.

Hơn thế nữa, ngay trên chính mảnh đất của chúng, sự giết chóc các thành phần nhân dân nghèo nhất mang tính hệ thống một cách không ngừng bởi lực lượng đàn áp của nhà nước Hoa Kỳ là một phần của cuộc chiến chống giai cấp vô sản Mỹ và nhân dân - đặc biệt là chống lại những người da đen, người nhập cư từ các nước bị áp bức và các hậu duệ của họ. Đối mặt với sự áp bức, xu hướng chính là nhân dân đứng lên nổi dậy và quay nòng của những khẩu súng mà lũ tư sản đưa cho họ để tiến hành diệt chủng trong các quốc gia bị áp bức ngược lại vào chính những kẻ áp bức họ. Một số biểu hiện cho thấy xu hướng như thế đã bắt đầu diễn ra.

Nói ngắn gọn, cái chính là phong trào chống chiến tranh đế quốc sẽ lớn mạnh lên, thêm lửa cho cuộc nổi dậy chống sự bóc lột và áp bức của giai cấp vô sản và sự nghèo đói đang ngày càng tăng trong nhân dân. Việc này đang diễn ra ở mọi đế quốc.

Khi giải quyết với các mâu thuẫn cơ bản của thế giới hiện nay - để mà nói thì, là những mâu thuẫn đánh dấu cuộc đấu tranh của giai cấp quốc tế một cách quyết định - thì ta không thể nghĩ rằng mâu thuẫn vô sản - tư sản tồn tại chỉ trong các đế quốc. Mâu thuẫn ấy tồn tại trên khắp thế giới.

Trong các quốc gia bị áp bức, nó thể hiện ra dưới dạng là thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản quan liêu - mại bản. Ở các quốc gia ấy, phe của nhân dân có một trung tâm: giai cấp vô sản, chính là giai cấp duy nhất có khả năng lãnh đạo cách mạng dân chủ đến mức tột cùng, với điều kiện là nó phát triển được đội tiên phong của

mình - Đảng Cộng sản - tổ chức sẽ lãnh đạo Chiến tranh Nhân dân qua các hành động, tạo nên liên minh công nông, lôi kéo được giai cấp tiểu tư sản thành đồng minh đáng tin cậy, và - trong một số trường hợp và một số điều kiện - đoàn kết với tư sản dân tộc (trung tư sản).

Ở các quốc gia ấy, giai cấp thống trị càng cố tái tổ chức nhà nước, thì sự tương phản của mâu thuẫn giữa vô sản giai cấp và giai cấp tư sản quan liêu - mại bản càng rõ hơn. Cả hai giai cấp đối lập bắt đầu ngày càng phân cực để chống lại cái kia và giai cấp vô sản giành vai trò quan trọng hơn với vai trò là giai cấp lãnh đạo duy nhất của cách mạng dân chủ.

Ta phải nhấn mạnh việc rằng có ba mâu thuẫn cơ bản trong cách mệnh dân chủ: mâu thuẫn dân tộc-đế quốc, mâu thuẫn nhân dân-tư sản quan liêu và mâu thuẫn giữa quần chúng nhân dân với phong kiến. Bất cứ cái nào trong ba mâu thuẫn ấy cũng có khả năng trở thành mâu thuẫn chính, tùy thuộc vào các giai đoạn của cách mệnh. Ở các quốc gia bị áp bức, mâu thuẫn vô sản-tư sản được thể hiện ra dưới dạng là mâu thuẫn giữa nhân dân và chủ nghĩa tư bản quan liêu (bởi vì thế, giai cấp vô sản là giai cấp lãnh đạo bên phe cánh của nhân dân). Khi nào cách mệnh dân chủ toàn thắng - chuyện về mặt kinh tế là đồng nghĩa với việc tịch thu tư bản của đế quốc, tư sản quan liêu và tư bản phong kiến của đại địa chủ, cùng với sự phân phối lại tài sản cho bần nông, chủ yếu là những người không có đất hoặc có ít đất - thì cách mạng xã hội chủ nghĩa, ngay từ giây phút ấy bắt đầu phát triển không ngừng, thay đổi tính chất của cuộc cách mạng, và sau đó

mâu thuẫn vô sản-tư sản trở thành mâu thuẫn chính.

Với tư cách là những người Maoít, ta biết rõ rằng sau sự thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa - chính là với sự thành lập của chuyên chế vô sản - việc hợp lý nhất để ta làm chính là cố gắng tiến hành thành công các cuộc cách mạng văn hóa để ngăn chặn việc tư bản tái chiếm quyền lực và tiếp tục tiến bước lên cộng sản chủ nghĩa, thời đại mà một là tất cả chúng ta tiến vào, hoặc là không ai tiến vào.

Mâu thuẫn thứ ba: Mâu thuẫn liên đế quốc. Như những điều Lênin dạy ta thì: không chỉ có một đế quốc - có nhiều đế quốc khác nhau. Nói cách khác, thế giới bị chia rẽ bởi các đế quốc và cường quốc cho chúng dựa trên các quan hệ sức mạnh kinh tế, chính trị và quân sự; những mối quan hệ ấy thay đổi không ngừng qua các hành động thông đồng và tranh giành.

Liên Bang Hoa Kỳ hiện tại có tình trạng chính là siêu cường bá quyền duy nhất. Sau sự tan rã của Liên Xô đế quốc-xã hội năm 1991, sức ảnh hưởng kinh tế của Nga đế quốc đã bị thu hẹp, cùng với sức mạnh quân sự của chúng, nhưng Nga vẫn giữ được tính chất là cường quốc hạt nhân. Theo sau đó là những đế quốc khác, như Đức, Anh, Pháp, Nhật, Trung Hoa, Hà Lan, Úc, Thụy Điển, Canada, Ý, Tây Ban Nha,..., cũng cùng một giuộc là những quốc gia đi áp bức quốc gia khác. Từ thập niên 1990, chúng đã tham gia vào cuộc tranh giành, phân chia "chiến lợi phẩm", các quốc gia từng bị áp bức mà Liên Xô đế quốc-xã hội đã thả

ra sau sự sụp đổ của nó. Từ lúc ấy, trong mọi sự việc có liên quan, dù có tính hiếu chiến hay không, ở Đông Âu, ở các nước từng là các Cộng hòa Xô Viết hay ở Trung Á, ở khu vực Đại Trung Đông - khu vực Vịnh Ba Tư, Iraq, Afghanistan, Syria, Bắc Phi, ở vùng Viễn Đông - Bắc Hàn, ở Đông Nam Á - Việt Nam, Lào, Kampuchea - và ở Mỹ-Latinh - Cuba, Nicaragua và Venezuela - đều thuộc về cuộc tranh giành của các đế quốc để phân chia "chiến lợi phẩm", tức là các quốc gia ấy.

Tình hình thế giới hiện tại được đánh dấu bằng kế hoạch của chủ nghĩa đế quốc Hoa Kỳ - phát triển chiến tranh cướp bóc của nó hơn nữa bằng máu và lửa. Các mục tiêu chiến lược của nó là tước bỏ vai trò cường quốc hạt nhân của Nga, kiểm chế Trung Hoa đế quốc-xã hội và ép nó phải mở rộng cửa nền kinh tế. Liên minh của Mỹ với các đế quốc khác là để phục vụ mục đích ấy - dựa trên lợi ích chung của các đế quốc - như với Đức, Pháp, Anh, v.v..., là để phá tan phạm vi ảnh hưởng mà có vai trò chiến lược đối với Nga và đặt cấm vận kinh tế lên vai trò là một mối nguy đối với các đế quốc. Để chống lại mối nguy ấy, Nga cũng cố gắng giữ ảnh hưởng của mình đối với Ukraine, Syria và Iran.

Đối với lũ đế quốc, cho dù là đứng một mình hay trong các liên minh, thì chúng đều chống lại một hay nhiều quốc gia bị áp bức, lúc bấy giờ, không chỉ mâu thuẫn cơ bản tự thể hiện ra, mà cả mâu thuẫn thứ ba - mâu thuẫn giữa bản thân các đế quốc, cũng được thể hiện ra ở đấy. Đế quốc Mỹ sử dụng chiến thuật "chia để trị" để chống các đế quốc khác. Bè lũ đế quốc vi phạm chính những hiệp ước của

chúng khi chúng muốn, chính những điều luật quốc tế chúng đặt ra - nguyên tắc không xâm phạm - bởi những luật lệ ấy là để những kẻ khác tuân theo. Đó là lý do mà "hòa bình, "hợp tác" giữa các đế quốc chỉ là những lời nói nhằm cũ rích được lặp đi lặp lại - y hệt như những "siêu đế quốc chủ nghĩa", "chủ nghĩa đế quốc cực đoan", truyền bá các khái niệm phản động như "chủ nghĩa đế quốc mới", "tân thực dân chủ nghĩa", "tân tự do chủ nghĩa", "toàn cầu hóa", "địa chính trị",... Đó là các lý thuyết giả tạo chủ yếu chĩa mũi dùi chống lại cách mạng dân chủ và các cuộc đấu tranh cho giải phóng dân tộc, và được sử dụng bởi cả lũ đế quốc và những tên xét lại.

Tranh chấp đế quốc là điều tuyệt đối, và hợp tác giữa chúng là điều tương đối. Điều này xác định tính chất hoàn cảnh và tạm thời của các liên minh đế quốc; đây là lý do mà ta không thể nói về các "khối đế quốc", vì đó chính là chủ nghĩa xét lại. Vì thế mà Liên minh châu Âu không thể nào là một khối, hay một "chủ nghĩa đế quốc châu Âu", mà là một liên minh giữa các quốc gia châu Âu, dưới quyền bá chủ của Đức - vừa hợp tác vừa chiến đấu với nước Pháp đang cố gắng tăng cường ảnh hưởng của mình - để đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Mỹ.

Các đế quốc hạng hai gặp khó khăn trong việc biến đổi chính mình thành các siêu cường mới và bắt đầu giành giật bá quyền trên thế giới để chiếm lấy vị trí mà đế quốc Mỹ ngày nay giữ và để phân chia lại thế giới - đã bị chia cắt sẵn, thông qua một cuộc thế chiến mới - một cách cưỡng bức, và tạo nên một trật tự thế giới mới.

Về vấn đề **mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản** - thứ tồn tại xuyên suốt khắp thời đại của cách mạng vô sản trên toàn cầu - trong trường hợp hiện thời, thì mâu thuẫn ấy được thể hiện và phát triển trên mặt trận tư tưởng và lịch sử - bởi một nguyên do là chủ nghĩa xã hội không còn tồn tại nữa (lời người dịch: không còn một căn cứ địa quốc tế nào nữa) kể từ khi tái lập tư bản chủ nghĩa ở Trung Quốc cho đến nay.

Về phe cánh phản động, mâu thuẫn ấy thể hiện nó ra với tư cách là cuộc tấn công phản cách mạng chung - thứ đang dần yếu đi từng ngày - và hiện tại đang chĩa mũi dùi chống lại các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc bằng những cuộc chiến tranh mang hư danh "chống khủng bố". Ta chống cuộc tấn công này bằng cuộc phản công mang tính cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao, thứ chủ yếu phát triển bằng Chiến tranh nhân dân. Trên địa hình cách mệnh, mâu thuẫn giữa tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa thể ra dưới việc chủ nghĩa xã hội vẫn sống, dưới dạng một tư tưởng trong cuộc đấu tranh của vô sản và nhân dân thế giới; trong những cuộc xung đột và Chiến tranh nhân dân ở Ấn Độ, Peru, Thổ Nhĩ Kỳ và Philippines; và các cố gắng tuyên truyền không ngừng nghỉ và sự tăng mạnh cuộc đấu tranh hai hàng ngũ trong các đảng Mác-Lênin-Mao để phục vụ cho việc đoàn kết Phong trào Cộng sản Quốc tế dưới ngọn cờ của Mao chủ nghĩa và việc áp dụng chủ yếu là của Chiến tranh nhân dân.

Mọi điều ấy, về một mặt, thúc đẩy sự phản động hóa tăng mạnh của nhà nước tư sản (các nhà nước quan liêu loại cũ của lũ địa chủ phục vụ chủ nghĩa đế quốc ở các nước bị áp

bức) để chống lại tình thế cách mạng đang phát triển không đồng đều trên toàn thế giới. Sự thể hiện ấy chính là bước tiến đến sự tập trung hóa hoàn toàn quyền lực trong tay các cấp có quyền hành - có thể là ở trong tay nền chuyên chế tổng thống hay dưới dạng là chủ nghĩa Phát xít - tùy thuộc vào những điều kiện đặc thù của từng quốc gia. Sự tập trung hóa quyền lực ấy là để đối mặt với khủng hoảng của việc phải làm sao để giữ được quyền thống trị của nó, và mối nguy cách mệnh, và cho việc phục vụ các cuộc chiến tranh đế quốc cướp bóc.

Tình trạng khách quan trên tầm thế giới phát triển, về cơ bản chính là sự trầm trọng hơn của cuộc khủng hoảng phân rã chung của chủ nghĩa đế quốc - điều mà chính thế lực phản động cũng cần phải nắm. Đó chính là sự sụp đổ của nó đang trầm trọng hơn. Số của cải khổng lồ mà đang được xã hội sản xuất thì không ngừng tăng lên trong tay của bè lũ đế quốc, trong tay lũ đại tư sản và địa chủ ở các quốc gia bị áp bức trong khi quần chúng nhân dân ở toàn thế giới bị tước đoạt quyền dùng nó cho mình. Kết quả của tất cả những việc này chính là khủng hoảng sắc bén hơn và các vòng tuần hoàn nhỏ hơn ở trong cuộc khủng hoảng cuối cùng, chung nhất của đế quốc chủ nghĩa, điều ấy thúc đẩy tất cả các nhà nước đế quốc tiến hành chiến tranh cướp bóc để tái phân chia lại địa cầu.

Chủ nghĩa Đế quốc vẫn còn sống và chủ nghĩa Đế quốc Mỹ - với vai trò là siêu cường bá chủ duy nhất và là tên hiến binh phản cách mạng của thế giới - là kẻ thù cơ bản của nhân dân toàn cầu; đế quốc Mỹ vẫn làm theo ý nó ở châu Phi, châu Á và Mỹ Latinh; chúng vẫn chiếm đóng các thuộc

địa bằng bạo lực, thiết lập các căn cứ quân sự trên khắp mọi ngõ ngách của thế giới và tiếp tục các cuộc chiến tranh cướp bóc; chúng tiếp tục áp bức quần chúng nhân dân ở trong chính đất nước của chúng. Nhưng tình trạng ấy lại đang ngày càng bất khả thi để chịu đựng và việc không thể tránh khỏi là sớm hay muộn thì hơn 90% dân số toàn cầu sẽ đứng lên chống lại chủ nghĩa đế quốc và bè lũ phản động. Tất cả điều đó sẽ diễn ra trong những cuộc đấu tranh khốc liệt và sự phát triển không đồng đều trên toàn thế giới. Chúng không những sẽ diễn ra, mà đã bắt đầu diễn ra dưới dạng là Làn sóng Vĩ đại Mới của Cách mạng Vô sản Thế giới.

Kể từ sự bắt đầu của thập kỷ này, khủng hoảng của chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa tư bản-quan liêu ngày càng sâu sắc thêm trên cả thế giới. Bất cứ khi nào sự phân rã ấy trầm trọng thêm; tất cả mọi mâu thuẫn cũng sâu sắc thêm nữa; điều tạo thêm nữa các tình thế cách mạng, trong sự phát triển không đồng đều, trên toàn thế giới, Tình trạng này được thể hiện ra bởi các hành động vĩ đại của nhân dân. Tính chất có thể bùng nổ của họ khiến lũ phản động và đàn chó săn xét lại của chúng phải run sợ. Điều ấy được thể hiện ở khắp mọi nơi với các đợt bùng nổ chưa từng thấy trước đây. Yếu tố chủ quan cũng đã đáp ứng tình trạng khách quan một cách nhanh chóng - chủ yếu là quá trình của các Đảng Cộng sản, với vai trò là các Đảng loại mới, theo chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao để tiến hành những cuộc Chiến tranh Nhân dân mới. Vì thế một thời điểm mới mở ra, một giai đoạn của các cuộc cách mạng, là một phần của Làn sóng Vĩ đại Mới của Cách mạng Vô sản Thế giới. Tình cảnh này quyết định nhiệm vụ, chiến lược và sách

lược của các Đảng Cộng sản trên toàn thế giới.

4. PHONG TRÀO CỘNG SẢN QUỐC TẾ

Chúng ta khẳng định giá trị đầy đủ của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản từ năm 1848³, là “giấy khai sinh” và là cột mốc của Phong trào Cộng sản Quốc tế. Tuyên ngôn đã xác định những nguyên lý cơ bản và Cương lĩnh của các nhà cách mạng vô sản. Những nhà sáng lập vĩ đại của ta, Mác và Ăng-ghe-n, đã tạo nên lời kêu gọi và khẩu hiệu vĩ đại **“Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!”**, và khẩu hiệu chiến đấu ấy đã truyền cảm cho các cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản trên khắp thế giới và đã dẫn họ theo con đường giải phóng. Ngọn lửa cách mạng mà Mác và Ăng-ghe-n đã thắp nên đã cháy lên trên cả thế giới, thay đổi tiến trình lịch sử mãi mãi.

Mác đã nói: **“Những kinh nghiệm xưa kia đã cho ta thấy rằng sự xem thường tình anh em gắn kết của người lao động ở các quốc gia khác nhau, cùng với đó là việc khuyến khích họ đứng vai kẻ vai vũng vàng trong cuộc đấu tranh cho sự giải phóng, sẽ bị trừng phạt bằng sự bất lợi chung trong những cố gắng riêng lẻ của họ.”**

Lênin đã xác định rằng chủ nghĩa vô sản quốc tế thực thụ cần: **“thứ nhất, sự phục tùng của lợi ích của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản trong một nước với cuộc đấu tranh này trên quy mô toàn cầu; thứ hai, rằng quốc gia mà đang đạt đến việc chiến thắng giai cấp vô sản có khả năng và đồng ý hy sinh những điều lớn nhất của quốc gia cho công cuộc lật đổ tư bản quốc tế.”** Mao Chủ tịch cũng đã đề cao chủ nghĩa quốc tế với nghĩa

sâu sắc nhất khi Người khẳng định: **“đó là tinh thần của Cộng sản chủ nghĩa.”**

Vì thế, Lịch sử Phong trào Cộng sản Quốc tế chính là một quá trình đấu tranh vinh quang, mà qua đó những người cộng sản trên toàn thế giới đã đấu tranh, và đang đấu tranh để đoàn kết lại, phục vụ việc hoàn thành nhiệm vụ bất khả thay thế của ta: xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Ba Quốc tế đã được xây dựng nên trong cuộc đấu tranh anh hùng ấy:

Đệ nhất Quốc tế, hay Hội Liên hiệp Lao động Quốc tế - International Worker's Association (IWA), đã được thành lập nên bởi Mác và Ăng-ghe-nơ vào năm 1864 trong cuộc đấu tranh dữ dội chống bè lũ vô tri, lũ môn đồ của Blăng-ki và những lập trường khác để xác định nên rằng hệ tư tưởng của giai cấp vô sản chỉ có duy nhất một - chủ nghĩa Mác - một hệ tư tưởng vững chắc, khoa học với tính chất quốc tế, của giai cấp vô sản và đảng cách mệnh của nó, chính là cơ sở tư tưởng của cách mệnh vô sản. Sau đó, vào khoảng khắc Đệ Nhất Quốc tế bị thâm nhập và bao vây bởi những phần tử cơ hội chủ nghĩa muốn chiếm lấy nó, Mác đã đề xuất rằng việc khai tử IWA sẽ tốt hơn việc để nó bị sát hại bởi sự đoàn kết không nguyên tắc.

Đệ nhị Quốc tế, dựa trên chủ nghĩa Mác, được thành lập bởi Ăng-ghe-nơ năm 1889 và đã phục vụ công cuộc nhân rộng các đảng và tổ chức xã hội chủ nghĩa của công nhân, đặc biệt là ở châu Âu và Bắc Mỹ. Sau cái chết của Ăng-ghe-nơ, thứ chủ nghĩa xét lại của Béc-stanh và Cau-xky đã đã tấn công hàng ngũ lãnh đạo của Đệ nhị Quốc tế và khiến nó thoái hóa vào chủ nghĩa cơ

hội, cuối cùng thì phá sản trong Đệ nhất Thế Chiến, khi bản thân những lãnh đạo của nó chống lại cuộc đấu tranh chống chiến tranh đế quốc dưới cái cờ *Vệ quốc chủ nghĩa*⁴. Chúng từ chối biến chiến tranh đế quốc thành cách mạng bằng việc thông qua các ngân sách chiến tranh ở những nghị viện - chúng ủng hộ cuộc chiến đế quốc và giai cấp tư sản của dân tộc chúng - rồi trở thành những kẻ yêu nước - xã hội, sô-vanh - xã hội, phản tặc - xã hội.

Sự thành lập của Đệ Tam Quốc tế, vào tháng Ba năm 1919, là kết quả của một cuộc đấu tranh lâu dài bởi phe tả của Phong trào Cộng sản Quốc tế mà đã được phát triển dưới sự lãnh đạo vĩ đại của Lênin và Đảng Bôn-sê-vích. Nó là sự cô đặc kinh nghiệm của cuộc cách mạng vô sản trong các trận đấu chống chủ nghĩa Sa hoàng, chủ nghĩa đế quốc và tất cả thể loại phản động, gắn liền với cuộc đấu tranh chống mọi loại hình chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại của các đảng của Đệ Nhị Quốc tế, một tổ chức đã bị đóng ngược lại vào cái khuôn của chế độ cũ. Lênin đã sáng lập và xây dựng nên Đệ Tam Quốc tế với vai trò là một công cụ chiến tranh phục vụ công cuộc tiến hành Cách mạng Vô sản Quốc tế và để xây dựng chuyên chế vô sản. Sự thành lập của Đệ Tam Quốc tế đã gây nên một bước nhảy vọt trong Phong trào Cộng sản Quốc tế.

Đệ Tam Quốc tế - Quốc tế Cộng sản - Communist International (CI hoặc Comintern) - tồn tại trong vòng 24 năm, với bảy đại hội toàn cầu được tổ chức trong khoảng thời gian ấy cho đến khi nó tự giải thể vào năm 1943. Đệ Tam Quốc tế đã phải phát triển trong một điều kiện phức tạp được biểu hiện bởi việc người sáng lập nó và là lãnh đạo về mặt nguyên lý - Lênin vĩ đại - mất đi vào năm 1924, những thách thức to lớn

của công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, sự trỗi dậy của chủ nghĩa Phát xít tiến lên nắm lấy quyền lực trong nhiều quốc gia trên thế giới - đặc biệt là ở châu Âu - và sự khởi đầu của Đệ Nhị Thế Chiến.

Sự tồn tại của nó bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc đấu tranh hai hàng ngũ khó khăn và ác liệt đã phát triển bên trong đảng Cộng sản Bôn-sê-vích trong mười ba năm, mà trong đó phe tả - dưới sự lãnh đạo của đồng chí Stalin - đã phải đấu tranh ngoan cường để lật mặt và đập tan chủ nghĩa Tờrốttxky, chủ nghĩa Bukharin, lũ cơ hội hữu khuynh của Kamênép-Zinôviép và các băng nhóm và đường lối đen tối khác, để chống lại những cố gắng phá hoại chuyên chế vô sản ở Liên Xô của chúng, những âm mưu chiếm quyền kiểm soát Quốc tế Cộng sản và kiểm soát các bộ máy để áp đặt những chính sách của chúng ở nhiều bộ phận - làm những hành động bất chính gây nên các hậu quả chết người.

Bởi vì như thế, Quốc tế Cộng sản đã phải chịu đựng các đường lối lệch lạc hữu khuynh và "tả" khuynh - đặc biệt là trong giai đoạn giữa Đại hội V và đại hội VII - và điều đó đã dẫn đến việc nó đưa ra các lời khuyên và các chỉ đạo sai lầm mà đã gây hại đến các đảng và quá trình cách mạng. Tuy nhiên, về cơ bản thì đồng chí Stalin đã lãnh đạo phe tả - và phát triển cuộc đấu tranh hai hàng ngũ - trong Quốc tế Cộng sản, ngăn chặn việc lũ xét lại chiếm lấy QTCS và đập nát những ảnh hưởng của chủ nghĩa Tờrốttxky và chủ nghĩa Zinôviép trong hàng ngũ lãnh đạo của nó. Dưới sự lãnh đạo hữu lý và đúng đắn của đồng chí Stalin, Quốc tế Cộng sản đã giữ được màu đỏ của nó, chủ nghĩa Mác-Lênin đã chiến thắng và chủ nghĩa xét lại đã không thể ngóc dậy.

Hội nghị VII, được tổ chức giữa năm 1935, đặc biệt quan trọng chính do những tình hình lúc đó cũng như những thách thức mà nó phải đối mặt. Lần Đại hội quan trọng ấy đã mang nhiệm vụ giải quyết những vấn đề mới và sâu rộng hơn, giữa tình cảnh khó khăn và phức tạp thời ấy.

Hội nghị VII đã đề ra chiến thuật Mặt trận phản Phát xít toàn cầu và Mặt trận Nhân dân nhằm bảo vệ chuyên chế vô sản và phát triển cách mạng vô sản, trong khi chiến đấu chống lại cuộc tấn công phản cách mạng bởi chủ nghĩa Phát xít. Với nó, lần đầu tiên trong toàn lịch sử PTCSQT, giai cấp vô sản toàn cầu và nhân dân toàn thế giới có thể đoàn kết dưới một ngọn cờ, một chính trị chung, một kế hoạch chung và một lãnh đạo chung, với một đội quân chung, định hình cho nhiệm vụ mà Lênin để lại - hoạt động với tư cách là công cụ chiến đấu phục vụ cho Cách mạng Quốc tế.

Được lãnh đạo bởi Quốc tế Cộng sản, hàng trăm triệu quần chúng nhân dân toàn cầu đã đứng dậy tạo thành một cơn hồng thủy thép vĩ đại chống Phát xít chủ nghĩa, phục vụ cho công cuộc cách mạng và sự bảo toàn của Liên Xô và chuyên chế vô sản. Trong đó nổi bật nhất là cách mạng Trung Hoa, thứ đã làm thay đổi mối tương quan lực lượng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và lực lượng phản động toàn cầu, mang lợi thế nghiêng về hướng xã hội chủ nghĩa, giai cấp vô sản và nhân dân bị áp bức.

Dưới sự lãnh đạo bởi Quốc tế Cộng sản, những người cộng sản đã tiến hành các cuộc đấu tranh cách mạng anh hùng dưới dạng chiến tranh du kích - như trong Nội chiến Tây-ban-nha -

ở hàng tá các quốc gia, không chỉ ở châu Âu mà còn ở châu Á. Ở các quốc gia mà cách mạng đã không thắng cuộc, thì nguyên do chủ yếu chính là do các quốc gia ấy không có các đảng cộng sản đủ trưởng thành và sẵn sàng, với nền tảng dựa trên chủ nghĩa Mác-Lênin và đã được cảnh báo về mối nguy xét lại chủ nghĩa. Cho dù vậy, như lịch sử đã chứng minh, thì các cuộc đấu tranh ấy cũng đã đóng góp vào sự đánh bại chủ nghĩa Phát xít, và những người cộng sản đã cho cả thế giới thấy sự tinh thần cộng sản cao cả, dũng cảm và anh hùng, không để tinh thần giai cấp tan vỡ.

Bằng việc áp dụng các nghị quyết của Hội nghị VII, ĐCSTQ, lãnh đạo bởi Mao chủ tịch, đã biết được cách tiến hành chính sách Mặt trận vào điều kiện vật chất cụ thể của Cách mạng Trung Hoa - áp dụng quyền độc lập và tự quyết, đoàn kết và đấu tranh, đánh bại chủ nghĩa Phát xít Nhật và tiếp tục cuộc đấu tranh giải phóng cho đến khi chiếm lấy quyền kiểm soát toàn quốc gia, đập tan các giai cấp thống trị quốc nội và những ông chủ đế quốc của chúng và hoàn thành cách mạng Dân chủ mới, tiếp tục không ngừng cách mạng Xã hội chủ nghĩa. Sự áp dụng chủ nghĩa Mác-Lênin và đường lối vạch ra bởi Hội nghị VII một cách sáng tạo và sự liên kết chặt chẽ với thực tiễn cách mạng Trung Hoa đã dẫn đến sự phát triển của một cách hiểu biết toàn diện và hoàn thiện hơn về mặt trận thống nhất và sự phát triển hoàn toàn về lý thuyết và thực tiễn của Chiến tranh Nhân dân.

Các vấn đề và những lệch lạc trong đường lối đã diễn ra ở nhiều quốc gia chủ yếu là do sự áp dụng của chính sách mặt trận bởi từng đảng tương ứng với quốc gia ấy, với trách nhiệm lớn nhất thuộc về các đảng cộng sản, là thành phần chịu trách

nhệm việc áp dụng Đường lối quốc tế vào quốc gia tương ứng của họ. Theo những gì Mao chủ tịch đề xuất, để thiết lập sự đánh giá chính xác về kinh nghiệm này, việc vạch ra lần ranh phân định giữa những bên còn hoạt động trong ranh giới chủ nghĩa Mác và những kẻ đã rơi vào chủ nghĩa xét lại, và ngay cả ở trong bên đầu tiên, ta cũng phải phân biệt rõ những sai phạm về nguyên lý và những sai lầm mắc phải trong công tác thực tiễn. Điều quan trọng nhất chính là Mao chủ tịch đã phát triển nên sáu quy luật cơ bản của mặt trận thống nhất và về ba công cụ thiết yếu của cách mạng và mối tương quan giữa chúng.

Sau khi tiến hành các cuộc đấu tranh vũ trang kháng cự anh hùng chống chủ nghĩa Quốc xã-Phát xít, ở một số quốc gia như Ý và Pháp, các đảng cộng sản đã rời xa các định hướng của Quốc tế Cộng sản và những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin do các thái độ cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh trong hàng ngũ lãnh đạo của những đảng này. Hàng ngũ lãnh đạo của họ đều hàng trước giai cấp tư sản trong khi tập trung bảo vệ chế độ "dân chủ-tự do" và phản bội cách mạng, thoái hóa thành thứ xét lại chủ nghĩa mục rữa nhất, chủ nghĩa xét lại đương đại.

Ở quy mô thế giới, Mặt trận Phản Phát xít đã được ứng dụng một cách tài tình dưới sự lãnh đạo của đồng chí Stalin - với trung tâm là công cuộc bảo vệ chuyên chế vô sản, được đại diện bởi Liên Xô. Qua đó, nền chuyên chế của giai cấp vô sản đã đối mặt với chủ nghĩa phát xít và Cách mạng Thế giới đã tiến lên. Sự thắng lợi của cuộc chiến chống phát xít là một sự thắng lợi vĩ đại và anh hùng thuộc về chủ nghĩa xã hội, sự thắng lợi của giai cấp vô sản quốc tế và nhân dân bị áp bức trên toàn

cầu trước để quốc chủ nghĩa và lực lượng phản động trên cả thế giới, một cuộc chiến thắng của chủ nghĩa Mác-Lênin chống chủ nghĩa xét lại.

Với sự thắng lợi của phe xã hội chủ nghĩa trong cuộc chiến chống phát xít, phe đế quốc đã bị suy yếu và cách mạng vô sản đã phát triển mạnh mẽ hơn. Nhờ vào vai trò vẻ vang của Hồng Quân và các cuộc kháng chiến, cách mạng đã lan tỏa khắp Đông và Trung Âu, chạm tới cả các phần của nước Đức - mở rộng phe xã hội chủ nghĩa hơn. Đặc biệt nhất với sự thắng lợi của cách mạng Trung Hoa năm 1949, mối tương quan lực lượng giữa cách mạng và phản cách mạng trên đấu trường quốc tế đã thay đổi nghiêng về phe Cách mạng thế giới. Cuộc cách mạng toàn cầu đã tiến lên giai đoạn bế tắc chiến lược - một phe xã hội chủ nghĩa mạnh mẽ và một phong trào giải phóng dân tộc mạnh mẽ trong các thuộc địa và bán thuộc địa đã nổi lên.

Đó là lý do tại sao chúng ta tin rằng Hội nghị VII là một Đại hội quan trọng của chủ nghĩa Mác - Lênin, đã trang bị cho giai cấp vô sản một đường lối chính trị đúng đắn và hợp lý để đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít và tiến lên với Cách mạng Vô sản Thế giới.

Tuy Quốc tế Cộng sản và đồng chí Stalin cũng đã phạm một số sai lầm trong quá trình hành động, các vấn đề liên quan đến các sự lệch lạc chết người và những sự phản bội là do chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ lãnh đạo của các đảng ấy, mà đã rơi vào các tình huống đó, và lỗi ấy không thể nào đổ cho đồng chí Stalin, Đảng Cộng sản (Bôn-sê-vích) Liên Xô, hay Quốc tế Cộng sản.

Khi soi lại lịch sử của pTCSQT và Cách mạng Vô sản, ta có thể thấy rằng đồng chí Stalin đã biết cách để áp dụng một cách khéo léo và vững vàng – giữa một tình huống hết sức khó khăn, phức tạp - định nghĩa Lênin đã đặt ra về chủ nghĩa vô sản quốc tế thực thụ và về việc đặt lợi ích dân tộc riêng phục vụ cho lợi ích của giai cấp vô sản quốc tế nói chung, và đặt việc bảo vệ cách mạng vô sản thế giới và sự nghiệp cộng sản lên hàng đầu.

Năm 1943, Quốc tế Cộng sản đã tự giải tán và Phong trào Cộng sản Quốc tế đã tiến vào một thời kỳ phân tán tương đối, chủ yếu tạo ra bởi các hành động phản tặc và gây chia rẽ của chủ nghĩa xét lại hiện đại. Chủ nghĩa xét lại hiện đại là một phản dòng được đại diện bởi Browder, Titô, Togliatti, Thorez và chủ yếu là Khrútschốp và cái Đại hội XX bản thủ của ĐCSLX, nơi mà Khrútschốp và bè phái của hắn chiếm hoàn toàn quyền lãnh đạo ĐCSLX, Hồng Quân và Nhà nước XHCN - thoái hóa Đảng thành một đảng xét lại, một quân đội phản nhân dân và một nhà nước tư sản phát xít-xã hội, một cách tương ứng - và phá hủy nền chuyên chế vô sản, hủy hoại các nguyên lý cơ bản về sự đoàn kết của Phong trào Cộng sản Quốc tế.

Cục Thông tin Cộng sản Quốc tế đã được thành lập năm 1947, và qua nó, đồng chí Stalin đã đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại đương đại một cách dữ dội và đã đập tan và lên án chủ nghĩa xét lại của Titô. Chính Cục Thông tin Cộng sản đã bắt đầu cuộc đấu tranh chống lại nhà nước đầu tiên mà chủ nghĩa xét lại đã tiếm quyền. Trong hội nghị Budapét, chủ nghĩa xét lại Titôit đã bị lên án và khai trừ, thể hiện rõ rệt rằng việc đồng chí Stalin hòa giải với các đường lối xét lại về sự hòa hợp dân tộc và các đường lối xét lại khác mà đã nổi lên sau Đệ nhị Thế Chiến là

không có thật. Cục Thông tin Cộng sản - dưới sự lãnh đạo của đồng chí Stalin - đã bắt đầu cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại đương đại mà Mao chủ tịch sẽ hoàn thành nhiều năm sau.

Nhiệm vụ đoàn kết lại trên mức độ quốc tế của những người công sản - sau Đệ nhị Thế Chiến và cái chết của đồng chí Stalin - đã được hoàn thành trong một cuộc đấu tranh khốc liệt chống chủ nghĩa xét lại đương đại, mà trong chính cuộc đấu tranh đó, Mao chủ tịch đã vươn lên với vai trò là Đại Lãnh đạo đang phát triển của Cách mạng Thế giới.

Trong năm 1957 và 1960, hai hội nghị quốc tế của các đảng cộng sản và đảng công nhân đã diễn ra tại Mátxcơva. Các bản tuyên bố của hai đại hội này hợp với sự phát triển của cuộc đấu tranh hai đường lối trong PTCSQT ở thời đó, và nó đã dẫn đến một số thỏa hiệp để không gây phân liệt ở thời điểm đó để tạo thêm thời gian cho những người đồng chí thực thụ của Stalin thêm thời gian để tiếp tục đấu tranh hai đường lối bên trong nó. Xét đến việc sức nặng của ĐCSLX là rất lớn và tình hình nội bộ của nó đang rất khó khăn, điều này thể hiện sự tiếp cận đúng đắn của phe tả, do Mao chủ tịch, lãnh đạo của ĐCSTQ dẫn đầu trong công cuộc áp dụng nguyên lý đấu tranh bằng lý lẽ, lợi thế một cách điều độ

Hội nghị XXII của ĐCSLX đã được tổ chức vào năm 1960 đã hệ thống hóa các thái độ của chủ nghĩa xét lại hiện đại. Mao chủ tịch - lãnh đạo của ĐCSTQ - đã xác định bản chất của chủ nghĩa xét lại mới, mà Người đã hệ thống hóa lại thành những **"ba hòa hợp"** và **"hai hoàn hảo"**. Khrútschốp đã xuyên tạc mệnh đề về sự tồn tại hòa hợp của Lênin - mà trong đó đã

phân định rõ các mối quan hệ giữa các nhà nước với các hệ thống xã hội khác nhau với mối quan hệ giữa các giai cấp trong các nhà nước - để đề xuất cái gọi là **"chung sống hòa bình"** thành đường lối chung cho Phong trào Cộng sản Quốc tế. Với Khrútschốp, vấn đề là né tránh chiến tranh vì - theo hắn - các vũ khí hạt nhân không phân định kẻ áp bức và kẻ bị áp bức, nên nhân loại phải chung tay lại để tránh sự diệt chủng của toàn nhân loại. Cái luận điểm **"quá độ hòa bình"** của hắn nói rằng "cách mạng không cần phải có bạo lực cách mạng", ta có thể thay đổi một thể chế xã hội bằng một cái khác qua một **"con đường hòa bình"**, qua các cuộc tranh cử, qua nghị trường chủ nghĩa. Về cái **"cạnh tranh hòa bình"** thì chúng lại lập luận bảo vệ rằng: "để mà phá hủy hệ thống đế quốc, hệ thống xã hội chủ nghĩa phải cạnh tranh để thể hiện cho lũ đế quốc thấy rằng xã hội chủ nghĩa là thể chế ưu việt và vì thế bè lũ đế quốc sẽ về phe xã hội chủ nghĩa". Luận đề xét lại về **"nhà nước toàn dân"** thì lại nhằm để phá hủy tính chất giai cấp của nhà nước và cụ thể là chống lại nền chuyên chế vô sản. **"Đảng của toàn dân"** cũng là một thứ âm mưu nguy hại khác để bác bỏ tính chất là Đảng của giai cấp vô sản của Đảng. Vì thế, Khrútschốp đã thuyết giảng rằng Đại hội XXII của ĐCSLX chính là kế hoạch mới của những người cộng sản và đã thay thế Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản với cái khẩu hiệu **"Tự do-Bình đẳng-Bác ái"** của lũ tư sản. Tuyên ngôn chính là chương trình của những người cộng sản tam và sự bác bỏ nó đã kích động và thúc đẩy cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại.

Ngày 14/6/1963, bản **"Đề xuất về Đường lối chung của Phong trào Cộng sản Quốc tế"**, hay còn được biết đến là **"Bức thư của Trung Quốc"**, theo sau với **"Chín bình luận"** đã được xuất bản, và trong các tác phẩm ấy, Mao Chủ tịch và Đảng Cộng sản

Trung Hoa đã lật mặt và đập tan chủ nghĩa xét lại hiện đại - một cách thật tài tình - trên mọi phương diện của nó.

Với cái lằn ranh mà cuộc **Đại luận chiến** - lãnh đạo bởi Mao Chủ tịch và Đảng Cộng sản Trung Hoa - mà Phong trào Cộng sản Quốc tế đã có thể tăng cường quá trình tái thống nhất quanh các đóng góp của Mao Chủ tịch cho cuộc Cách mạng Vô sản Thế giới và sự lãnh đạo vĩ đại của Người.

Mao Chủ tịch đã phát triển cuộc đấu tranh này cùng thời điểm với cuộc đấu tranh chống lại hàng ngũ những kẻ theo đường lối cơ hội hữu khuynh trong ĐCSTQ - mà đã chiếm lấy một số bộ máy quan trọng của Đảng và trong nhà nước.

Mao Chủ tịch và ĐCSTQ đã cân nhắc vấn đề rằng - trong các điều kiện như thế, thì các điều kiện là không đủ để tạo nên một Quốc tế Cộng sản bởi vì cái nền tảng tư tưởng và chính trị - cái đáng lẽ nên là chủ nghĩa Mác-Lênin-Tư tưởng Mao Trạch Đông (nên hiểu là các mặt phổ quát của tư tưởng Mao Trạch Đông-ND) vẫn chưa được định rõ. Đặc biệt với trường hợp Đảng Lao động Albania lãnh đạo bởi Envor Hốtgia - không tiếp nhận Tư tưởng Mao Trạch Đông mà chỉ muốn một Quốc tế chỉ dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin, mà không chịu xem xét những sự phát triển mới mà nó mang lại, bởi chủ yếu do Hốtgia chống tư tưởng Mao Trạch Đông.

Với cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản ở Trung Quốc, sức ảnh hưởng của Mao Chủ tịch đã phát triển tăng lên trên toàn thế giới. ĐCSTQ đã tập trung vào các vấn đề rất khẩn cấp như là việc phải tái chiếm quyền kiểm soát Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ cái sự chiếm đoạt của bè lũ xét lại Đặng Tiểu

Bình và Lưu Thiếu Kỳ, và về cách để tiếp tục công cuộc cách mạng dưới nền Chuyên chế Vô sản. Đây là cách mà Mao Chủ tịch - trong cuộc đấu tranh giai cấp ở cả mức quốc gia và quốc tế chống chủ nghĩa xét lại - đã chuyển biến thành người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản, và trở thành Đại Lãnh đạo của Cách mạng Quốc tế, và tư tưởng của Người đã biến thành giai đoạn lý luận thứ ba của chủ nghĩa Mác - cho dù cuộc đấu tranh để định rõ và thừa nhận việc ấy chỉ sẽ diễn ra sau đó. Mục tiêu này đã được theo đuổi trong bốn thập kỷ, và UMIC (Hội nghị Quốc tế Maoít Thống nhất) là một bước tiến mang tầm quan trọng lớn lao.

Vào cuối thập kỷ 1960 và khởi đầu của thập kỷ 1970 và dưới ảnh hưởng của ĐCMVHVS, các tiến trình cách mạng đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại đã nổi lên, thành lập các Đảng Cộng sản và thành lập các Quân đội Nhân dân ủng hộ chủ nghĩa Mác-Lênin-Tư tưởng Mao Trạch Đông; với Đảng Cộng sản Ấn Độ (Mác-Lênin) - CPI(ML) và Trung ương Cộng sản Maoít - MCC ở Ấn Độ; ở Philippines với ĐCS Philippines - CPP và ở Thổ Nhĩ Kỳ với Đảng Cộng sản Thổ/Mácxit-Lêninít - TKP/ML, tiếp sức cho cuộc đấu tranh ở các quốc gia khác chống chủ nghĩa xét lại và bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin-Tư tưởng Mao Trạch Đông, Đại Cách mệnh Văn hóa Vô sản và Chiến tranh Nhân dân.

Mao Chủ tịch mất vào tháng chín năm 1976 và bè lũ xét lại Trung Hoa đã tiến hành một cuộc đảo chính phản cách mạng tấn công Mao Chủ tịch và tư tưởng của Người. Vì việc ấy, khối đoàn kết giữa những người Mácxit đã lâm vào các vấn đề phức tạp chết người. Với cái chết của Mao Chủ tịch và cuộc tiếm quyền của phe xét lại - Đặng và những môn đồ của hắn, những

người Cộng sản chúng ta đã bị phân tán lực lượng ra trên thế giới, với không có một trung ương hay chiến khu nào của Cách mạng Thế giới; lực lượng phản cách mệnh đã giương vóot của nó lên để phản bác lại Mao Chủ tịch và giá trị của chủ nghĩa Mác-Lênin-Tư tưởng Mao Trạch Đông và thả ra ba cuộc tấn công bằng chủ nghĩa xét lại của Đặng Tiểu Bình (chủ nghĩa xét lại Trung Hoa), Hốtgia (chủ nghĩa xét lại Anbani) và Brêgiônép (chủ nghĩa xét lại Nga).

Cuộc đảo chính phản cách mạng năm 1976 ở Trung Quốc đã mở ra một thời kỳ phân tách sâu trong PTCSQT, mà chủ nghĩa đế quốc Mỹ đã lợi dụng để mở ra một cuộc tấn công phản cách mạng chung mà chủ yếu là tập trung tấn công để tước đi cái tinh thần của cuộc cách mạng - hệ tư tưởng của nó, chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao.

Mùa thu năm 1980, mười ba Đảng và tổ chức Cộng sản đã ký vào bản tuyên bố **“Gửi đến những người Mác-Lênin, công nhân và những kẻ bị áp bức của mọi quốc gia:** kêu gọi những người Cộng sản đoàn kết lại quanh chủ nghĩa Mác-Lê và ủng hộ Mao Chủ tịch, nhưng không thừa nhận đó là giai đoạn mới, nên dẫn đến việc không có sự hợp lý phổ quát - công việc ấy chủ yếu là tiến hành bởi Đảng Cộng sản Cách mạng Hoa Kỳ.

Đại hội II của nó được tiến hành năm 1984, và đại hội ấy đã quyết định thành lập Phong trào Quốc tế Cách mệnh (RIM). Trong cương lĩnh thành lập, Phong trào đã xác định chủ nghĩa Mác-Lênin-Tư tưởng Mao Trạch Đông là tư tưởng dẫn đường của nó.

Phong trào Quốc tế Cách mệnh mang ý nghĩa một bước tiến

trong con đường tái thống nhất, đó là lý do việc đánh giá đúng đắn và công bằng kinh nghiệm này là một công việc thiết yếu. Vì vậy, việc phân tích quá trình đấu tranh hai đường lối trong PTQTCM và vai trò của từng đảng trong quá trình đó là công việc cần thiết. Như trong tất cả đoàn thể cách mạng, trong quá trình phát triển cuộc đấu tranh hai đường lối, trong trung tâm của PTQTCM cũng phân định ra phe Tả, Trung tâm và Hữu.

Trong thập kỷ 1980, Đảng Cộng sản Peru (PCP), dưới sự lãnh đạo vĩ đại của Chủ tịch Gonzalo, đã thừa nhận, bảo vệ và áp dụng Mao chủ nghĩa với tư cách là giai đoạn thứ ba, mới và cao hơn của chủ nghĩa Mác trong Phong trào Cộng sản Quốc tế. Những đóng góp về mặt nguyên lý của Chủ tịch Gonzalo cho Phong trào Cộng sản Quốc tế là định rõ Mao chủ nghĩa một cách hoàn chỉnh và khoa học, bằng cách thừa nhận, bảo vệ và áp dụng Mao chủ nghĩa bằng sự bắt đầu và phát triển cuộc Chiến tranh Nhân dân ở Peru, được bắt đầu vào 17 tháng Năm, 1980. Sự kiện này mang tầm quan trọng cơ bản với Cách mạng Vô sản Thế giới và Phong trào Cộng sản Thế giới vì nó đã chứng minh được giá trị của Mao chủ nghĩa và Chiến tranh Nhân dân. Với sự hy sinh anh hùng của Người vào 11/9/2021 - bị sát hại sau 29 năm phản kháng trong chế độ cách ly hoàn toàn trong hầm ngục của đế quốc chủ nghĩa và lực lượng phản động - tên của Người đã được khắc vĩnh viễn vào danh sách những Titan (ND: ý chỉ những người vĩ đại, có tầm ảnh hưởng và đóng góp lớn) của giai cấp vô sản quốc tế.

Qua các hành động của ĐCS Peru trong PTQTCM, tổ chức ấy đã tiến xa đến mức thừa nhận Mao chủ nghĩa là giai đoạn mới của chủ nghĩa Mác vào năm 1993.

PTQTCM đã tồn tại hơn 20 năm một ít - với sự thành lập của nó năm 1984 cho đến sự giải thể năm 2006 vì sự phản bội của Prachanda với cuộc Chiến tranh Nhân dân ở Nepal và việc Đảng Cộng sản Cách mạng Hoa Kỳ (RCP-USA) đòi hỏi đoàn thể này phải chịu đi theo cái "sự tổng hợp mới" xét lại của Avakian. PTQTCM chính thức giải thể năm 2012. Sự tồn tại của nó phản ánh cuộc đấu tranh hai đường lối trong Phong trào Cộng sản Quốc tế. PTQTCM đã phục vụ cuộc cách mạng vô sản thế giới và công cuộc đấu tranh cho sự tái thống nhất những người Cộng sản trong khi phe Tả - trong khi đấu tranh ngoan cường - đã có thể giữ vững cuộc đấu tranh để đưa Mao Chủ nghĩa lên vị trí là tư lệnh và lãnh đạo duy nhất ở trung tâm của cách mạng quốc tế.

Tuy nhiên, với sự bắt giữ của Chủ tịch Gonzalo vào năm 1992 và sớm sau đó là những đòn đau mà cuộc Chiến tranh Nhân dân ở Peru phải gánh chịu - điều đã cản trở hành động của phe Tả trong PTCSQT - Đảng Cộng sản Cách mạng Hoa Kỳ đã hội quân với hàng ngũ cơ hội hữu khuynh, xét lại và đầu hàng chủ nghĩa (ROL – ND: viết tắt cho Right Opportunist Line), lợi dụng điều kiện đang rối ren để tấn công phe tả và để nâng cao cái chủ nghĩa bá quyền rẻ tiền của chúng - trước tiên là lan truyền một cách cái thứ "sự tổng hợp mới" xét lại, chống chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao dưới hình thức ẩn giấu, rồi sau đó công khai làm vậy.

Sau đó, PTQTCM lại lâm vào thế chia rẽ lớn hơn. Cái thế mất đoàn kết đã có sẵn lại bị làm trầm trọng hơn khi Đảng Cộng sản Cách mạng Hoa Kỳ - với Avakian ở vị thế lãnh đạo - bắt đầu phủ nhận **Tuyên ngôn của Phong trào Quốc tế Cách mạng:**

Vì một thế kỷ của các cuộc Chiến tranh Nhân dân (năm 2000) và ngày càng lâm vào cái đăm lầy của xét lại chủ nghĩa, và tăng cường việc tấn công chủ nghĩa Mao. Trong những năm nổi sau đó, cuộc tranh giành bá quyền giữa Avakian và Prachanda - đều là hai nhà lãnh đạo dẫn đầu những khuynh hướng xét lại - ngày càng gay gắt không chỉ trong PTQTCM mà còn ở trên mức độ toàn PTCSQT. Sự thiếu gắn kết về mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức của Phong trào Quốc tế Cách mạng vững ngày càng gia tăng. Cuối cùng thì, lũ xét lại ấy cũng đã thổi tung PTQTCM ngay từ trong chính các ủy ban của họ. Phong trào Quốc tế Cách mạng đã mất đi vai trò tích cực của nó và đã thoái hóa, tiến vào phá sản và giải thể.

Ngày nay - khi cơn Đại hồng thủy Mới của Cách mạng Vô sản Quốc tế đang được sản sinh ra với các cuộc Chiến tranh Nhân dân đang diễn ra ở Ấn Độ, Peru, Thổ Nhĩ Kỳ và Philippines, và sự chuẩn bị để tiến hành nó ở nhiều các quốc gia khác, khi mà các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc anh hùng và các cuộc kháng cự của nhân dân đang nổi lên trên toàn thế giới, khi mà cuộc khủng hoảng chung và quá trình giã chết của nó đang ngày càng diễn ra mạnh mẽ hơn - điều cấp thiết ta phải làm là nâng cao cuộc đấu tranh hai đường lối ở trung tâm của PTCSQT lên một mức độ cao hơn để mà thiết lập và phát triển cái Đường lối Chính trị Chung cần thiết, đúng đắn và chính xác của nó, và tăng cường cơn Đại hồng thủy Mới qua những tia lửa của cách mạng với Chiến tranh Nhân dân ở nhiều nước và thúc đẩy nó xa hơn nữa ở những nơi mà nó đã đang diễn ra, cũng như là ở trong phong trào cách mạng phản đế dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

Đó là lý do mà ta có công việc cần thiết đó là phải làm sâu sắc

thêm cuộc đấu tranh tư tưởng và chính trị dựa trên nền tảng các đánh giá chính xác và đúng đắn về kinh nghiệm lịch sử của cách mạng vô sản và nền chuyên chế vô sản nói chung. Một sự đánh giá mà chủ yếu là tập hợp kinh nghiệm áp dụng thực tiễn giai đoạn thứ ba của chủ nghĩa Mác - chủ nghĩa Mao.

Cuộc đấu tranh để đưa chủ nghĩa Mao lên vị trí lãnh đạo và tư lệnh của cách mạng thế giới là một quá trình khó khăn, lâu dài và phức tạp. Chủ nghĩa Mác chưa bao giờ tiến lên mà không phải qua các cuộc đấu tranh. Nhưng cuối cùng thì Mao chủ nghĩa, giờ đây đã vươn lên lãnh đạo Đại hồng thủy Mới của Cách mạng Vô sản Thế giới đã bắt đầu nổi lên và sẽ cần phải được thúc đẩy mạnh mẽ hơn để quét đi chủ nghĩa Đế quốc và các lực lượng xét lại khỏi bề mặt của Trái Đất qua các cuộc Chiến tranh Nhân dân, để tiến hành các cuộc cách mạng dân chủ, các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và các cuộc cách mạng văn hóa vô sản - tùy vào từng trường hợp - để tiến lên xã hội Cộng sản chủ nghĩa sáng ngời.

Điều đặc biệt cần thiết cần làm là tiếp tục làm sâu đậm thêm cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại mới ở các biểu hiện khác nhau của nó bởi vì - dù chúng đã bị lật mặt và đập nát trong Phong trào Cộng sản Quốc tế - chúng vẫn còn ảnh hưởng qua các thái độ cơ hội hữu và "tả" khuynh, các thái độ trung lập chủ nghĩa, giải thể chủ nghĩa, v...v... và các thái độ ấy làm hại đến sự đoàn kết của toàn bộ PTCSQT bởi vì chúng chính là mối nguy chính đối với Phong trào Cộng sản Quốc tế.

Lần ăn mừng đợt Đại hội Quốc tế I này và sự thành lập của Tổ chức Quốc tế Mới mang một tầm quan trọng siêu việt lịch sử, đó là một thành tựu của giai cấp vô sản quốc tế và là cú đấm

mạnh vào chiến dịch tấn công phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc và của các lực lượng phản động toàn thế giới, cũng như là vào chủ nghĩa xét lại và mọi loại hình cơ hội chủ nghĩa. Ta đã có được một bước tiến vĩ đại để tái đoàn kết lại lực lượng của ta chúng ta và vượt qua sự phân tán lực lượng trong Phong trào Cộng sản Quốc tế, và một giai đoạn mới trong cuộc đấu tranh có tổ chức cho công cuộc tái thiết Quốc tế Cộng sản dưới kim chỉ nam là chủ nghĩa Mao đã được mở ra, một giai đoạn mới được khắc ghi bởi sự phát triển của các cuộc Chiến tranh Nhân dân mới mà sẽ tham gia vào những cái đã diễn ra

5. CÁC NGUYÊN LÝ CỦA TỔ CHỨC MỚI CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN

- * Mâu thuẫn - định luật cơ bản duy nhất về sự biến đổi không ngừng của vật chất vĩnh cửu;
- * Nhân dân viết nên lịch sử và tạo phản là hữu lý;
- * Đấu tranh giai cấp, chuyên chế vô sản và chủ nghĩa vô sản quốc tế;
- * Áp dụng sự thật phổ quát đó là chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao vào điều kiện vật chất cụ thể và liên hợp nó với thực tiễn cách mạng ở mỗi quốc gia;
- * Sự cần thiết của một Đảng Cộng sản Mác-Lênin-Mao mà áp dụng chắc chắn được quyền độc lập, tự quyết và tự chủ.

* Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa xét lại và lực lượng phản động;

* Đấu tranh hai đường lối với vai trò là động lực thúc đẩy sự phát triển của Đảng;

* Áp dụng chủ nghĩa Mác, chứ không phải chủ nghĩa xét lại; công tác để tiến tới đoàn kết, chứ không phải phân liệt; hành động theo các lối hành động trung thực và vinh dự và không thù dật nên các mưu đồ hay làm việc một cách máy móc;

* Biến đổi tư tưởng liên tục và luôn đặt chính trị làm chỉ huy;

* Vì dân phục vụ, vì cách mạng vô sản quốc tế phục vụ;

* Phong cách công tác hết lòng tuyệt đối, công tác làm việc công bằng và đúng đắn;

* Đi ngược dòng nước (ND chú thích: Chống lại các trào lưu tư tưởng mà không phải tư tưởng khoa học đơn nhất của giai cấp vô sản)

Chúng tôi đặc biệt tái khẳng định một lần nữa cái sự thực không thể chối cãi của chủ nghĩa Mác mà Mao chủ tịch đã đề ra: “Dựa trên lý thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước, quân đội là thành phần chính của quyền lực nhà nước. Bất cứ ai muốn chiếm lấy và giữ được quyền lực nhà nước đều cần một quân đội mạnh mẽ. Một số kẻ chế nhạo chúng ta là những kẻ ủng hộ “tính toàn năng của chiến tranh”. Điều ấy là đúng. Chúng ta tin vào tính toàn năng của chiến tranh cách mạng; đó không xấu, điều ấy là tốt, là Mácxít. Những khẩu súng của

Đảng Bôn-sê-vích đã tạo nên xã hội chủ nghĩa. Ta sẽ xây dựng nền dân chủ cộng hòa. Kinh nghiệm đấu tranh giai cấp trong thời kỳ chủ nghĩa đế quốc đã dạy ta rằng: chỉ với sức mạnh vươn ra từ nòng súng, giai cấp lao động và nhân dân cần lao mới có thể đánh bại lực lượng tư bản và địa chủ được vũ trang; theo nghĩa đó, ta có thể nói rằng: “cả thế giới chỉ có thể được biến đổi bằng sức mạnh của những khẩu súng”.

6. NGHỊ QUYẾT LONG TRỌNG

Là những người Cộng sản, chúng ta là những người con của một giai cấp duy nhất trên thế giới - giai cấp vô sản quốc tế - là giai cấp được hàn chặt với một định mệnh không thể chối cãi - chủ nghĩa Cộng sản - mà hoặc là tất cả sẽ tiến vào, hoặc không ai sẽ tiến vào. Vì lẽ đó, chúng ta kiên quyết tuân theo chủ trương lấy chủ nghĩa quốc tế vô sản làm nguyên tắc chính cho PTCSQT, giương cao khẩu hiệu mạnh mẽ và bất diệt của ta, cái khẩu hiệu được xác định trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản từ thời Mác và Ăngghen: **“Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!”**

Các Đảng và Tổ chức Mác-Lênin-Mao tham gia vào HỘI NGHỊ QUỐC TẾ MAOÍT THỐNG NHẤT (UMIC) - theo đường lối của Đệ Tam Quốc tế thành lập bởi Lênin vĩ đại và các truyền thống tốt nhất của Phong trào Cộng sản Quốc tế (ICM) - long trọng tuyên bố đến giai cấp Vô sản quốc tế và nhân dân toàn thế giới rằng một nghị quyết lịch sử và siêu việt về việc thành lập một tổ chức Maoít quốc tế mới đã được thông qua, thành lập nên tổ chức dưới ba ngọn cờ đỏ vĩ đại vinh quang: Mao chủ nghĩa, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại và cách mạng vô sản thế giới.

Với niềm tin cộng sản sâu sắc, chúng tôi, các đảng và tổ chức, đoàn tụ ở đây và tái khẳng định - một lần nữa với một cam kết long trọng - việc hoàn thành các thỏa thuận của Hội nghị Quốc tế Maoít Thống nhất và bảo vệ và áp dụng hệ tư tưởng toàn năng của giai cấp vô sản quốc tế, chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao.

Đó là một cam kết vững vàng trong cuộc đấu tranh không ngừng và gian nan để đưa Mao chủ nghĩa lên vị trí tư lệnh và thành kim chỉ nam cho Cách mạng Thế giới, là ngọn cờ với màu đỏ thẫm không thể phai duy nhất, cam đoan cho sự thắng lợi của giai cấp vô sản, các dân tộc bị áp bức và nhân dân thế giới trong cuộc hành quân không ngừng tiến đến chủ nghĩa Cộng sản vàng son mãi sáng rực.

Đại hội Quốc tế Maoít Thống nhất I của các Đảng và tổ chức Mác-Lênin-Mao mang một ý nghĩa siêu việt lịch sử và mang tính chiến lược sâu sắc. Nó là một nhiệm vụ vẻ vang hợp với cơn Đại hồng thủy Mới của Cách mạng Vô sản Thế giới.

Với lòng nhiệt tình hăng hái, tràn đầy sự lạc quan giai cấp và sự cảm động sâu sắc, ta giương cao câu khẩu hiệu đỏ:

Đại hội Quốc tế Maoít Thống nhất lần thứ nhất là nền tảng của cuộc hành quân không ngừng tiến đến sự tái thống nhất của những người Cộng sản trong Phong trào Cộng sản Quốc tế - một cỗ máy chiến đấu - một cỗ máy chiến đấu luôn giương cao ngọn cờ bất tử của chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao và cuộc Chiến tranh Nhân dân vô địch!!

KÝ TÊN:

Hội đồng Thành lập Đảng Cộng sản (Maoít) Áo (KG(m)KPÖ) [Áo]

Đảng Cộng sản Brazil (P.C.B) [Brazil]

Phần tử Đỏ của Đảng Cộng sản Chile (FRPCCh) [Chile]

Đảng Cộng sản Colombia (Phần tử Đỏ) (PCC(FR)) [Colombia]

Quyền lực Vô sản - Tổ chức Đảng M-L-M Colombia (PP-OP-MLM) [Colombia]

Đảng Cộng sản Ecuador - Mặt trời Đỏ (PCE-SR) [Ecuador]

Ủy ban Maoít Phần Lan (MKS) [Phần Lan]

Đảng Cộng sản Maoít (PCM) [Pháp quốc]

Ủy ban Cờ Đỏ (KRF) [Cộng hòa Liên bang Đức]

Ủy ban Tái thiết Đảng Cộng sản Mexico (CR-PCM) [Mexico]

Vì dân phục vụ - Liên đoàn Cộng sản Na Uy [Na Uy]

Đảng Cộng sản Peru [Peru]

Đảng Cộng sản Maoít [Tây Ban Nha]

Liên đoàn Cộng sản Thụy Điển [Thụy Điển]

Đảng Cộng sản Thổ Nhĩ Kỳ/Mácxít-Lêninít (TKP/ML) [Thổ Nhĩ Kỳ]

1 “Đấu tranh, thất bại, lại đấu tranh, lại thất bại, đấu tranh tiếp... cho đến khi họ chiến thắng; đó là logic của nhân dân, và bản thân họ sẽ không bao giờ đi ngược lại logic này.” Mao chủ tịch , “Vứt ảo tưởng đi, chuẩn bị đấu tranh” (14/8/1949)

2 Điều này có nghĩa là quân đội: huy động, chính trị hóa, tổ chức và vũ trang quần chúng.

3 Ta nhấn mạnh rằng cái này bao gồm cả những lời nói đầu viết bởi Mác và Ăngghen, đặc biệt là lời nói đầu năm 1872.

4 Tư tưởng bảo vệ “tổ quốc” đế quốc.